

Bản tin

Sinh hoạt chi bộ



BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY VĨNH PHÚC

Số 11
2024



Đồng chí Bùi Huy Vĩnh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy và các đại biểu chứng kiến Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh Trần Duy Đông và Phó Chủ tịch Tập đoàn Vingroup Lê Thị Thu Thủy ký Bản ghi nhớ giữa UBND tỉnh và Tập đoàn Vingroup về xúc tiến, thu hút đầu tư, liên kết hợp tác hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy chuyển đổi xanh, phát triển bền vững

Ảnh: Khánh Linh - Chu Kiều



Đồng chí Bùi Huy Vĩnh, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, đồng chí Nguyễn Khắc Hiếu, TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tặng hoa chúc mừng Liên hoan Ca, múa, nhạc toàn quốc đợt 1, năm 2024.

Ảnh: Trà Hương

Bìa 1: Đồng chí Hồ Đức Phớc, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Thủ tướng Chính phủ và đồng chí Dương Văn An, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và tặng quà cho các gia đình chính sách, gia đình tiêu biểu, hộ nghèo, hộ khó khăn ở thôn Chiến Thắng, xã Đồng Tĩnh, huyện Tam Dương.

Ảnh: Khánh Linh

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH NÓI VỀ CHẤP HÀNH CÁC NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC VÀ SINH HOẠT ĐẢNG

Đảng tổ chức theo nguyên tắc dân chủ tập trung. Nghĩa là: có Đảng chương thống nhất, kỷ luật thống nhất, cơ quan lãnh đạo thống nhất. Cá nhân phải phục tùng đoàn thể, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương.

Hồ Chí Minh toàn tập, NXB CTQG, H.2011, tập 8, tr.275.

Về mặt tổ chức: Đảng phải có kỷ luật rất nghiêm. Kiên quyết chống những hiện tượng phớt kỷ luật, phớt tổ chức. Đảng phải giữ vững chế độ dân chủ tập trung. Phải luôn luôn chỉnh đốn tổ chức, loại bỏ những phần tử xấu ra khỏi Đảng.

Sách đã dẫn (sdd), tập 8, tr.280.

Mỗi đảng viên nhất định phải tham gia một tổ chức của Đảng, phải sinh hoạt chính trị trong một tổ chức của Đảng và phải ra sức công tác dưới sự lãnh đạo của tổ chức Đảng.

Sdd, tập 8, tr.282.

Ở trong Đảng, khi khai hội, các đảng viên nghe những người lãnh đạo báo cáo công việc, các đảng viên phê bình những khuyết điểm, cử hoặc không cử đồng chí nọ hoặc đồng chí kia vào cơ quan lãnh đạo. Đó là kiểm soát theo nguyên tắc dân chủ tập trung, phê bình và tự phê bình, những nguyên tắc mà Đảng phải thực hành triệt để.

Sdd, tập 5, tr.328.

Để lãnh đạo tốt, các cấp ủy phải thật đoàn kết, thật dân chủ, phải thực hành chế độ “tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách” và phê bình và tự phê bình để không ngừng tiến bộ.

Sdd, tập 13, tr.448.

Từ Trung ương đến chi bộ xã đều phải làm đúng nguyên tắc lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách; đều phải chống cái tệ sùng bái cá nhân và quan liêu mệnh lệnh; đều phải thật thà tự phê bình và phê bình thẳng thắn; đều phải thật sự dân chủ.

Sdd, tập 10, tr.431.

Lãnh đạo không tập thể, thì sẽ đi đến cái tệ bao biện, độc đoán, chủ quan. Kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân, thì sẽ đi đến cái tệ bữa bãi, lộn xộn, vô chính phủ. Kết quả cũng là hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phụ trách cần phải luôn luôn đi đôi với nhau.

Sdd, tập 5, tr.620.

Phải đề cao tinh thần kỷ luật, tinh thần nguyên tắc, tinh thần Đảng của mỗi đảng viên. Phải mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan, các đoàn thể, trên các báo chí cho đến nhân dân. Phê bình và tự phê bình phải thường xuyên, thiết thực, dân chủ, từ trên xuống và từ dưới lên. Sau hết là Đảng phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Sdd, tập 7, tr.34.

CHỈ THỊ SỐ 39-CT/TW, NGÀY 30/10/2024 CỦA BAN BÍ THƯ VỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 30/10/2024, Ban Bí thư ban hành Chỉ thị số 39-CT/TW về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới. Bản tin Sinh hoạt chi bộ trích đăng nội dung chính như sau:

Sau 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW, ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư khoá XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội, công tác tín dụng chính sách xã hội đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Nhận thức của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của tín dụng chính sách xã hội được nâng lên, tạo sự thống nhất trong hành động, qua đó huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Pháp luật và cơ chế, chính sách về tín dụng chính sách xã hội được hoàn thiện theo hướng đồng bộ hơn, tạo thuận lợi hơn cho hoạt động của tín dụng chính sách xã hội, nhất là chính sách tín dụng ưu đãi đã được ban hành kịp thời để hỗ trợ cho các đối tượng gặp khó khăn do dịch Covid-19. Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội có sự tăng trưởng vượt bậc với tốc độ tăng trưởng ổn định qua các năm, đặc biệt 100% địa phương cấp tỉnh, cấp huyện đã quan tâm cân đối, bố trí một phần ngân sách địa phương uỷ thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để bổ sung nguồn vốn cho vay. Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội được triển khai

đến 100% xã, phường, thị trấn trong cả nước. Chất lượng tín dụng chính sách xã hội được nâng cao, tỉ lệ nợ quá hạn và nợ khoanh được duy trì ở mức thấp. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đã tăng cường công tác tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện tín dụng chính sách xã hội; thực hiện tốt các hoạt động nhận uỷ thác. Mô hình và phương thức hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội được khẳng định và ngày càng được củng cố.

Tín dụng chính sách xã hội đã góp phần thực hiện hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững, xây dựng nông thôn mới, tạo việc làm, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền; bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, xã hội; đáp ứng nguyện vọng của Nhân dân, qua đó ngày càng củng cố lòng tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Đây là "điểm sáng", một trong những "trụ cột" của hệ thống các chính sách an sinh xã hội, minh chứng thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác tín dụng chính sách xã hội còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Nguồn vốn chưa thực sự đa dạng; chưa đáp ứng

nhu cầu thực tế; vốn uỷ thác tại một số địa phương, nguồn vốn có nguồn gốc từ thiện và các nguồn vốn hợp pháp khác chiếm tỉ trọng nhỏ trong tổng nguồn vốn. Hiệu quả tín dụng ở một số vùng, địa phương còn thấp, tỉ lệ nợ quá hạn cao. Quy mô đầu tư còn nhỏ lẻ, mang tính hộ gia đình, chưa gắn kết với mô hình, dự án liên kết theo chuỗi, thiếu sự hỗ trợ đầu ra ổn định, bền vững. Việc chuyển đổi số của Ngân hàng Chính sách xã hội còn hạn chế.

Những hạn chế, khó khăn, vướng mắc nêu trên do những nguyên nhân chủ yếu sau: Nhận thức của một số cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền địa phương, cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội chưa đầy đủ; chưa quan tâm đúng mức đến công tác lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện. Công tác phối hợp trong xây dựng, ban hành và thực hiện chính sách chưa thực sự chặt chẽ; chưa gắn kết giữa mục tiêu với khả năng đáp ứng nguồn lực tài chính. Cơ chế chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất trong việc phối hợp, lồng ghép các chương trình, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội với hoạt động tín dụng chính sách xã hội còn thiếu đồng bộ; một số chính sách áp dụng chung trên toàn quốc chưa phù hợp với từng loại đối tượng, vùng, miền; chưa có quy định cụ thể về tỉ lệ và nguyên tắc xác định nguồn vốn chủ đạo, phù hợp với đặc thù tín dụng chính sách xã hội; cơ chế, chính sách chưa thực sự phù hợp để Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp cận nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của Chính phủ. Nguồn lực của Nhà nước có hạn, trong khi phải thực hiện đồng thời nhiều mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Hạn mức phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh không chế tối đa bằng nghĩa vụ trả nợ trái phiếu đến hạn hằng năm. Tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, nhất là của dịch Covid-19.

Bối cảnh tình hình mới, nhất là những tác động phức tạp, khó lường của các vấn đề an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống cùng với quyết tâm đạt được mục tiêu trở thành nước xã hội chủ nghĩa có thu nhập trung bình cao vào năm 2030, thu nhập cao vào năm 2045 đang đặt ra yêu cầu nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội. Ban Bí thư yêu cầu các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội quán triệt, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội, tạo sự thống nhất cao trong nhận thức về vị trí, vai trò của tín dụng chính sách xã hội. Qua đó, khẳng định tín dụng chính sách xã hội là một giải pháp sáng tạo, có tính nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các chính sách an sinh xã hội, phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; thể hiện quan điểm của Đảng về phát triển bền vững, sáng tạo, bao trùm, phát triển kinh tế gắn với phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; lấy con người làm trung tâm, không để ai bị bỏ lại phía sau; là công cụ kinh tế thực hiện vai trò điều tiết của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; là động lực, nguồn lực để những người thụ hưởng chính sách xã hội tích cực, chủ động tham gia phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện cuộc sống.

2. Nâng cao vai trò của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội.

Xác định công tác tín dụng chính sách xã hội là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong triển khai quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030. Các bộ, ngành, chính quyền các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp trong xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt các hoạt động nhận ủy thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán đối với hoạt động huy động, quản lý và sử dụng vốn của Ngân hàng Chính sách xã hội, không được để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiểm soát và phòng ngừa rủi ro có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán, hiệu quả hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội.

3. Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững; đặt trong tổng thể thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030, Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các chương trình mục tiêu quốc gia.

Mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp

với mục tiêu các chương trình mục tiêu quốc gia, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, điều kiện phát triển, đặc điểm của từng vùng, miền, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng chính sách xã hội cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác... Thực hiện mức ưu đãi cao nhất dành cho hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tiếp đến là hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo; các đối tượng chính sách khác. Mức ưu đãi được điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

Rà soát, đánh giá hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách xã hội hiện hành. Nghiên cứu, xây dựng cơ chế lồng ghép tín dụng chính sách xã hội với các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, chính sách an sinh xã hội; tăng cường chính sách hỗ trợ tín dụng đối với các hoạt động sản xuất theo chuỗi, liên kết hợp tác nhằm thay đổi phương thức sản xuất, tăng hiệu quả sử dụng vốn cho người nghèo. Nghiên cứu tiêu chí phân loại và quy trình xác định đối tượng, địa bàn nghèo, vùng khó khăn, đối tượng có thu nhập trung bình, ban hành chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026 - 2030.

4. Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hoá các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội, trong đó nguồn ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước là chủ đạo, nguồn uỷ thác từ các địa phương là quan trọng, đồng thời tăng cường huy động sự đóng góp của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế.

- Nghiên cứu tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước vào Ngân hàng Chính sách xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí cho Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm 30% tổng nguồn vốn. Nâng hạn mức phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội, phấn đấu đến năm 2030 nguồn vốn này chiếm 30% tổng nguồn vốn. Có cơ chế, chính sách để Ngân hàng Chính sách xã hội được tiếp nhận nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi của Chính phủ. Các địa phương tiếp tục quan tâm, bố trí kịp thời ngân sách địa phương uỷ thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội, phấn đấu hàng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn.

- Tiếp tục duy trì số dư tiền gửi bằng 2% số dư nguồn vốn huy động bằng đồng Việt Nam của các tổ chức tín dụng Nhà nước tại Ngân hàng Chính sách xã hội. Có cơ chế linh hoạt để huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ "Vì người nghèo" để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

5. Phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội là định chế tài chính công, có khả năng tự chủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực mà các tổ chức tài chính hoạt động theo nguyên tắc thị trường không thể đáp ứng hoặc chỉ đáp ứng được một phần.

- Tiếp tục duy trì mô hình tổ chức và phương thức quản lý tín dụng chính sách xã hội đặc thù của Ngân hàng Chính sách

xã hội. Nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế quản trị, cơ chế tạo lập nguồn vốn, cơ chế tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội theo hướng ổn định, bền vững. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội. Hoàn thiện quy chế phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, xử lý nợ bị rủi ro bảo đảm an toàn nợ, phù hợp với đặc thù, tính chất hoạt động của Ngân hàng Chính sách xã hội. Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo dõi, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, có uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế tiền lương, thu nhập để thu hút và ổn định nguồn nhân lực của Ngân hàng Chính sách xã hội.

- Đơn giản hoá trình tự, thủ tục vay vốn, đa dạng hoá sản phẩm, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hoá công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hoá quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

6. Nghiên cứu cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách, kiểm soát tín dụng đen một cách hiệu quả. □

THƯ CỦA ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ TỈNH ỦY GỬI ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP

Ngày 15/11/2024, đồng chí Dương Văn An, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh có Thư gửi đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong tỉnh. Nội dung Thư như sau:

Thời gian qua, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã có nhiều nỗ lực trong kiến toàn, thay thế, bổ sung, bố trí cán bộ cho những nơi khuyết, thiếu do bị xử lý hình sự, bị kỷ luật hoặc nghỉ hưu. Nhìn chung, công tác cán bộ được thực hiện công tâm, khách quan; trên cơ sở yêu cầu công việc, phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực, uy tín, sự tin nhiệm của tập thể để lựa chọn “*đúng người, đúng việc*”. Từ nay đến Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, tỉnh ta tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, kiến toàn đội ngũ cán bộ, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp vững mạnh, gắn với chuẩn bị nhân sự Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030. Để công tác cán bộ trong thời gian tới đạt kết quả tốt, tôi xin trao đổi một số nội dung sau:

1. Trong quá trình xây dựng và phát triển tỉnh nhà, nhất là từ sau khi tái lập tỉnh đến nay, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã dành nhiều tâm sức xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp trong hệ thống chính trị. Đội ngũ cán bộ của tỉnh luôn gắn bó, đoàn kết, phát huy truyền thống dân tộc, truyền thống quê hương, vượt qua khó khăn, thử thách, năng động, sáng tạo, tiên phong, dám nghĩ, dám làm, đưa Vĩnh Phúc phát triển mạnh mẽ, trở thành một trong 10 địa phương có số thu ngân sách hàng năm và thu nhập bình quân đầu người cao nhất cả nước. Tuy nhiên, công tác cán bộ và đội ngũ cán bộ của tỉnh vẫn còn nhiều tồn tại, hạn chế. Công tác tuyển dụng, đào tạo, bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, đánh giá cán bộ có lúc, có nơi chưa thực chất, dẫn đến bố trí cán bộ chưa phù hợp. Một bộ phận cán bộ trình

độ, năng lực không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; một số ít suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, thiếu trách nhiệm, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước, tham nhũng, tiêu cực, bị xử lý kỷ luật và xử lý hình sự. Đây là bài học đắt giá cần rút ra trong công tác cán bộ và phát huy trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác cán bộ.

2. Vĩnh Phúc đã bước qua giai đoạn “*vàng*” của tăng trưởng kinh tế. Tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh từ năm 2020 đến nay không bền vững, dự kiến giai đoạn 2020-2025 không đạt mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Thu ngân sách sụt giảm, từ năm 2020 đến nay năm sau thấp hơn năm trước. Dư địa và không gian cho phát triển không còn nhiều; tốc độ phát triển của tỉnh có xu hướng chững lại trong khi đó các địa phương trong vùng và lân cận có cùng điều kiện tương tự đang phát triển mạnh mẽ. Nhiều vấn đề bất cập, khó khăn, vướng mắc nội tại của tỉnh chưa được tháo gỡ một cách hiệu quả.

Yêu cầu, đòi hỏi của sự phát triển thúc mỗi cán bộ, đảng viên, cùng người dân, doanh nghiệp cần phải nỗ lực, cố gắng nhiều hơn, kê thừa, phát huy kinh nghiệm và thành tựu mà các thế hệ đi trước đã tạo dựng nên, tìm hướng đi mới, đột phá, không bỏ lỡ cơ hội phát triển trong giai đoạn mới.

3. Bác Hồ từng căn dặn “*cán bộ là cái gốc của mọi công việc*”, “*muôn việc thành công hay thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém*”. Đảng ta xác định, sau khi có đường lối đúng thì cán bộ là nhân tố quyết định, công tác cán bộ là “*then chốt*” của nhiệm

vụ “*then chốt*”. Tổng Bí thư Tô Lâm nhiều lần nhấn mạnh: “*Cán bộ và công tác cán bộ là vấn đề “rất trọng yếu”, “quyết định mọi việc”, là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng. Xây dựng đội ngũ cán bộ đủ năng lực đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc đang đặt ra cấp thiết*”. Dự thảo Báo cáo chính trị trình Đại hội lần thứ XIV của Đảng xác định công tác cán bộ là một trong 3 đột phá trong giai đoạn tới.

4. Trước yêu cầu, đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay, chúng ta cần dồn nhiều công sức, tâm huyết, với trách nhiệm cao và sự trong sáng cho công tác cán bộ; phải quyết tâm xây dựng cho được đội ngũ cán bộ của tỉnh có phẩm chất, uy tín, trình độ, năng lực đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, đủ sức đưa tỉnh vững bước đi lên; trong đó, thống nhất một số nội dung như sau:

- Thực hiện nhất quán tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng và chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm về công tác cán bộ. Trong sắp xếp, bố trí, sử dụng phải lựa chọn những cán bộ thật sự có đức, có tài, tâm huyết, vì dân, vì nước, vì lợi ích chung. Trong đó, lấy phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, hiệu quả công việc và uy tín là thước đo, là tiêu chí hàng đầu. Thực hiện các nội dung công tác cán bộ, nhất là đánh giá, nhận xét, đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phải được bàn bạc, thảo luận dân chủ, công khai, minh bạch, bảo đảm đúng nguyên tắc, đúng quy định.

- Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đối với công tác nhân sự; kiên quyết không để “*lọt*” vào cấp uỷ khoá mới những người: phẩm chất, đạo đức, năng lực, uy tín giảm sút, ý thức tổ chức kỷ luật kém, mất đoàn kết; né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, không dám làm; có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực, tư duy nhiệm kỳ, xu

nịnh, chạy chọt, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, cục bộ, “*lợi ích nhóm*”... Thực hiện tốt Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

- Từng đồng chí cán bộ lãnh đạo, quản lý gương mẫu thực hiện các quy định của Đảng khi xem xét, giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ vào vị trí lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, cơ quan, đơn vị trực thuộc do mình quản lý và trong hệ thống chính trị; không tác động, can thiệp để đề bạt, bổ nhiệm, bố trí cán bộ không đủ tín nhiệm, không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhất là đối với “*người nhà*”, “*người quen*”. Đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị tự giác không nhờ “*người thân*”, “*người quen*”, lãnh đạo cấp trên tác động để xin quy hoạch, xin sắp xếp, bố trí, bổ nhiệm chức vụ cao hơn hay công việc “*tốt*” hơn.

5. Chúng ta đang ở giai đoạn khó khăn, càng khó khăn càng đòi hỏi nỗ lực cố gắng nhiều hơn, lựa chọn cán bộ kỹ lưỡng hơn, để xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, trình độ, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Phía trước mỗi quyết định về công tác cán bộ, trên vai mỗi cán bộ lãnh đạo, quản lý là sự nghiệp của một cơ quan, tổ chức, địa phương - nhìn rộng hơn là sự nghiệp của Đảng bộ, là sự phát triển của địa phương, là đời sống, hạnh phúc của Nhân dân tỉnh nhà. Xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm lớn lao của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp uỷ, tổ chức đảng mà trước hết là người đứng đầu; tôi mong các cấp, các ngành và các đồng chí cán bộ lãnh đạo, quản lý gương mẫu, phát huy tinh thần trách nhiệm với sự trong sáng vì sự nghiệp chung khi thực hiện công tác cán bộ; mong cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh không ngừng học tập, tu dưỡng, rèn luyện, nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực công tác, cùng chung sức, đồng lòng vượt qua giai đoạn khó khăn, góp phần đưa Vĩnh Phúc cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.□

PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, LỰC LƯỢNG VŨ TRANG TỈNH VĨNH PHÚC HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ QUÂN SỰ, QUỐC PHÒNG NĂM 2024

○ Đại tá **HOÀNG NAM CHUNG**

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy Quân sự tỉnh, Chính ủy Bộ CHQS tỉnh

Trong suốt chặng đường gần 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu 2, trực tiếp là Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự phối hợp hiệu quả của các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và sự thương yêu, đùm bọc, giúp đỡ của Nhân dân, lực lượng vũ trang tỉnh Vĩnh Phúc đã đoàn kết, dũng cảm, kiên cường trong chiến đấu, cùng quân và dân cả nước hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Ngày nay, trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, khắc phục mọi khó khăn, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang (LLVT) tỉnh đã phát huy tốt vai trò nòng cốt thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (QSQP) địa phương, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Qua đó, góp phần quan trọng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh, giữ ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh, tô thắm truyền thống vẻ vang của Bộ đội Cụ Hồ, để lại ấn tượng và tình cảm quý trọng, tin yêu trong lòng nhân dân.

Năm 2024, Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh chủ động tham mưu với Tỉnh ủy, UBND lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Trong đó, tập trung tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Nhà nước,



Trung tướng Phạm Đức Duyên, Bí thư Đảng ủy, Chính ủy Quân khu 2 tặng hoa chúc mừng Đại hội thi đua quyết thắng lực lượng vũ trang tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2019 - 2024

Quân ủy Trung ương, Bộ Tư lệnh Quân khu 2 về công tác QSQP, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Trọng tâm là Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 25/10/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP của Chính phủ về khu vực phòng thủ; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP của Chính phủ về phòng thủ dân sự.

Cơ quan quân sự các cấp đã chủ động tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương và Hội đồng Giáo dục Quốc phòng - An ninh thực hiện tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức Quốc phòng - An ninh cho các đối tượng. Từ đó, nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh đối với nhiệm vụ QSQP địa phương. Nhờ vậy, việc thực hiện

nhệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương trong nhiều năm qua nói chung và năm 2024 nói riêng đạt được kết quả toàn diện, nhiều nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Nổi bật là trong xây dựng “thế trận lòng dân”; công tác tuyển quân; công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu; xây dựng LLVT vững mạnh toàn diện, “Mẫu mực, tiêu biểu”, xây dựng tiềm lực quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, thành phố ngày càng vững chắc.

Ngoài ra, cơ quan quân sự các cấp đã phát huy tốt vai trò nòng cốt tham mưu với cấp ủy, chính quyền và Hội đồng Nghĩa vụ quân sự các cấp lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ công tác tuyển quân. Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các tầng lớp nhân dân trong thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự. Nhiều năm qua, tỉnh luôn hoàn thành tốt công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu được giao, chất lượng ngày càng được nâng cao. Năm 2024, toàn tỉnh giao đủ hơn 2.200 công dân nhập ngũ bảo đảm chất lượng.

Công tác huấn luyện sẵn sàng chiến đấu được các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh duy trì nghiêm túc, đúng quy định. Công tác xây dựng lực lượng được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chặt chẽ. Hiện nay, các đơn vị sẵn sàng chiến đấu của LLVT được biên chế đủ 100% quân số; xây dựng lực lượng thường trực theo hướng “Cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”, Dân quân tự vệ được xây dựng “vững mạnh, rộng khắp”; lực lượng dự bị động viên hùng hậu, số lượng hợp lý, chất lượng cao, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ kỹ chiến thuật và chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng lên.... Hằng năm, công tác huấn luyện cho các lực lượng đảm bảo theo kế hoạch; tham mưu, chỉ đạo tổ chức hoàn thành tốt các cuộc diễn tập đảm bảo an toàn tuyệt đối, đạt được mục đích, yêu cầu đề ra. Đồng thời, tập trung xây dựng, điều chỉnh, bổ sung các kế hoạch, phương án sẵn sàng chiến đấu, hiệp đồng phòng chống lụt bão, cháy rừng,

cứu hộ, cứu nạn theo phương châm “4 tại chỗ”. LLVT tỉnh đã phối hợp chặt chẽ với các lực lượng khác chủ động nắm chắc và dự báo tình hình địa bàn. Kịp thời xử lý những tình huống phức tạp xảy ra, không để bị động, bất ngờ, đảm bảo an toàn cuộc sống cho nhân dân và tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Đến nay, LLVT tỉnh đã được trang bị bổ sung nhiều phương tiện kỹ thuật, công cụ hỗ trợ, cơ bản phục vụ nhiệm vụ ứng phó với các tình huống thiên tai, bão lũ và sự cố bất ngờ trên địa bàn tỉnh, khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT ngày càng được nâng cao. Trong năm 2024, toàn tỉnh đã huy động 1.673 lượt cán bộ, chiến sĩ phối hợp với các lực lượng khác tham gia phòng, chống cháy rừng, cứu hộ, cứu nạn; huy động trên 4.000 lượt cán bộ, chiến sĩ dân quân phối hợp tuần tra, canh gác, bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng yếu, đảm bảo an toàn các ngày lễ lớn, Tết, sự kiện chính trị, văn hóa trọng đại diễn ra trên địa bàn tỉnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Bên cạnh đó, để tăng cường tiềm lực quốc phòng, nâng cao trình độ và khả năng sẵn sàng chiến đấu của LLVT địa phương, Bộ CHQS tỉnh đã triển khai, thực hiện tốt các đề án, kế hoạch quan trọng trong lĩnh vực QSQP điển hình như: Kế hoạch phòng thủ dân sự tỉnh giai đoạn 2022-2025; Đề án xây dựng tiềm lực quân sự trong khu vực phòng thủ tỉnh giai đoạn 2021-2025; Đề án về tổ chức, lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ giai đoạn 2022-2026; Đề án tổ chức, xây dựng, huấn luyện, hoạt động của lực lượng Quân báo, Trinh sát tỉnh giai đoạn 2024-2026,... Tham mưu, chỉ đạo tổ chức hoàn thành tốt 03 cuộc diễn tập KVPT huyện, hơn 30 cuộc diễn tập chiến đấu xã, phường, thị trấn trong KVPT, đều đạt giới, xuất sắc, đảm bảo an toàn tuyệt đối, đạt mục đích, yêu cầu đề ra.

Công tác chính sách quân đội và hậu phương quân đội được cấp ủy, chỉ huy các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện chặt chẽ, tận tình, chu đáo; kịp thời

giải quyết tốt các chế độ, chính sách theo quy định cho các đối tượng và cán bộ, quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ. Các hoạt động trong phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” đã được Đảng ủy Quân sự tỉnh triển khai sâu rộng bằng nhiều hình thức linh hoạt, sáng tạo và thiết thực, như: Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đồng đội; thăm, tặng quà các đối tượng chính sách và người có công với cách mạng nhân dịp các ngày kỷ niệm, các ngày lễ, Tết; khám bệnh, tư vấn sức khỏe, cấp phát thuốc miễn phí cho đối tượng chính sách, người có công; thăm viếng, tu sửa, tôn tạo nghĩa trang liệt sỹ... Đồng thời tập trung giải quyết tốt các chế độ chính sách còn tồn đọng về thương binh, liệt sỹ; các chế độ chính sách theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện tốt chính sách thương binh, liệt sỹ, người có công, thân nhân cán bộ, chiến sĩ quân đội và quân nhân xuất ngũ, dân quân tự vệ... Công tác chính sách ở các cấp bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy trình, thủ tục, không để xảy ra sai sót, những nội dung còn vướng mắc, chưa rõ đều được hướng dẫn, giải quyết kịp thời. Công tác chính sách quân đội, hậu phương quân đội, chính sách đối với người có công với cách mạng và các chính sách liên quan đến quốc phòng trên địa bàn được thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng ủy Quân sự tỉnh coi trọng, đổi mới với nhiều nội dung, hình thức, biện pháp cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên quan tâm, chăm lo xây dựng các tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng trong mọi hoạt động; gắn xây dựng tổ chức Đảng với xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, quan tâm kiện toàn các cấp ủy chi bộ, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ với xây dựng cấp ủy. Năm vừa qua, 100% tổ chức Đảng hoàn thành nhiệm vụ, có trên 95% tổ chức Đảng hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ; đối với đảng viên đạt 98,27% hoàn thành nhiệm vụ, trên 96% đảng viên hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Bên cạnh đó Đảng bộ Quân sự tỉnh duy trì

và thực hiện chương trình phối hợp với các huyện, thành ủy về xây dựng Đảng bộ Quân sự huyện, thành phố, quản lý giáo dục cán bộ, đảng viên và xây dựng LLVT địa phương vững mạnh về chính trị đồng thời làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục, rèn luyện, xây dựng đội ngũ đảng viên, tăng cường sự đoàn kết thống nhất trong nội bộ, nâng cao sức chiến đấu của LLVT và xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, cơ quan đơn vị vững mạnh toàn diện “mẫu mực tiêu biểu”. Đảng ủy Quân sự tỉnh còn thường xuyên quán triệt, giáo dục, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho cán bộ, chiến sĩ nắm chắc những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị để đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái. Đặc biệt là những phương thức, thủ đoạn mới trên Internet, mạng xã hội, Đảng ủy Quân sự tỉnh đã nhân rộng mô hình, cách làm mới sáng tạo trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, như đăng bài, chia sẻ các bài viết về hoạt động truyền thống đơn vị, Quân đội, dân tộc; đấu tranh những bài viết sai sự thật, mang tính kích động, xuyên tạc; mỗi cơ quan, đơn vị thành lập nhóm facebook riêng để tăng cường tham gia đấu tranh trên mạng xã hội; tích cực hưởng ứng tham gia cuộc thi viết chính luận bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Với bề dày truyền thống gần 75 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Đảng ủy quân sự tỉnh Vĩnh Phúc luôn thể hiện rõ năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, luôn có sự vận dụng phù hợp với thực tiễn qua từng thời kỳ cách mạng, luôn quán triệt sâu sắc đường lối cách mạng, đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng, đề ra những chủ trương, giải pháp đúng đắn, phù hợp để xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, làm thất bại âm mưu thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, chủ động phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. □

VĨNH PHÚC HƯỚNG TỚI NỀN NÔNG NGHIỆP XANH, PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

○ **NGUYỄN VĂN QUÂN**

Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT

Vĩnh Phúc là tỉnh thuộc vùng đồng bằng Sông Hồng, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ, có điều kiện tự nhiên thuận lợi phát triển sản xuất nông nghiệp góp phần đảm bảo an ninh lương thực, an sinh xã hội và nâng cao đời sống cho nông dân. Tuy nhiên, sản xuất nông nghiệp hiện nay đang phải đối mặt với những thách thức từ biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường và sự suy giảm tài nguyên thiên nhiên; việc lạm dụng hóa chất, kháng sinh, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất đã làm cho đất bạc màu, ảnh hưởng tới nguồn nước ngầm, suy giảm đa dạng sinh học, tồn dư thuốc bảo vệ thực vật, kháng sinh trong sản phẩm làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người; trong khi đó nhu cầu tiêu dùng của người dân ngày càng chú trọng đến các sản phẩm sạch, an toàn thì việc phát triển nông nghiệp theo hướng xanh và bền vững trở thành xu thế tất yếu.

Hiện nay, quá trình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh đang tạo ra một lượng phế, phụ phẩm rất lớn, ước tính lên tới 2 triệu tấn/năm. Trong đó có khoảng 300.000 tấn rơm rạ, 10.000 tấn vỏ trấu, 1,4 triệu tấn chất thải chăn nuôi, 50.000 tấn chất thải rắn tại các luống tiêu, trục tiêu... Phần lớn khối lượng phụ phẩm này chứa đựng nhiều dưỡng chất, có thể sử dụng làm thức ăn chăn nuôi, phân bón hữu cơ cho cây trồng; hoàn trả, cải tạo bồi dưỡng lại cho đất hoặc làm chất đốt... Trước sự phát triển của khoa học công nghệ, nhiều phụ phẩm nông nghiệp đã và đang được các doanh nghiệp, hợp tác xã,



Mô hình sản xuất hoa, rau, quả công nghệ cao của HTX Rau Hoa Tam Dương ở thị trấn Hợp Hòa, huyện Tam Dương mỗi năm cho doanh thu hơn 1 tỷ

nông dân tận dụng, trở thành nguồn nguyên liệu đầu vào quan trọng phục vụ sản xuất nông nghiệp hay các lĩnh vực khác. Tuy nhiên, lượng chất thải từ sản xuất hiện nay vẫn chủ yếu được xử lý theo phương pháp thủ công, gây nguy cơ ô nhiễm môi trường, lãng phí tài nguyên. Việc chuyển đổi sang nền nông nghiệp xanh là giải pháp tối ưu, vừa giúp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, vừa bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống, và thúc đẩy phát triển bền vững. Nền nông nghiệp xanh không chỉ tập trung vào việc sản xuất ra các sản phẩm nông sản sạch, an toàn, mà còn hướng tới sự tái tạo và bảo vệ hệ sinh thái, sử dụng tài nguyên hiệu quả và giảm thiểu tác động tiêu cực đối với thiên nhiên.

Thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp đến năm 2030 của Chính phủ, đến nay, trên địa bàn tỉnh đã triển khai 8 chương trình hỗ trợ sản xuất nông nghiệp theo tiêu chí tuần

hoàn, gồm: Hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hữu cơ và theo hướng hữu cơ; hỗ trợ giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi bằng chế phẩm sinh học; hỗ trợ sử dụng chế phẩm vi sinh xử lý rơm rạ trên cây lúa; triển khai mô hình IPM, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật trong trồng trọt; thu gom, xử lý vỏ bao bì đựng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật; ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp; xây dựng, phát triển các chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ nông sản; quản lý, bảo vệ rừng, ổn định tỷ lệ che phủ rừng 25%. Giai đoạn 2022 - 2024, tỉnh đã hỗ trợ triển khai 29 mô hình sản xuất lúa theo hướng hữu cơ với quy mô 680 ha; 18 mô hình sản xuất rau, quả, cây dược liệu hữu cơ; 5.000 ha sản xuất rau, củ, quả theo hướng hữu cơ. Đồng thời, hỗ trợ triển khai mô hình chăn nuôi hữu cơ với quy mô 2.000 con gà tại xã Đông Quế, huyện Sông Lô, 200 con lợn tại xã Văn Quán, huyện Lập Thạch, mô hình chăn nuôi theo hướng hữu cơ với quy mô 1.900 con lợn, hơn 3.000 con gà; hỗ trợ gần 280 tấn chế phẩm sinh học xử lý môi trường chăn nuôi, 420 tấn chế phẩm vi sinh xử lý rơm rạ; hỗ trợ thu gom, thiêu hủy hơn 20 tấn vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật, xây dựng 28 chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp...

Với các cơ chế, chính sách hỗ trợ của Nhà nước, cùng với sự phát triển của khoa học công nghệ, nhận thức của doanh nghiệp, người nông dân đã có sự chuyển biến tích cực; phụ phẩm trong nông nghiệp đang dần trở thành nguồn tài nguyên tái tạo có giá trị cao. Tuy nhiên, việc sử dụng, chế biến phụ phẩm nông nghiệp vẫn còn chưa đồng bộ, hiệu quả, chưa tạo ra những sản phẩm giá trị gia tăng cao. Một lượng đáng kể chưa được sử dụng hợp lý, thậm chí không được xử lý tốt gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, lãng phí nguồn tài nguyên trong khi nền nông nghiệp đang có nhu cầu rất lớn về phân bón, thức ăn chăn nuôi. Thực hiện Đề án phát triển khoa học và ứng dụng, chuyển giao công nghệ thúc đẩy kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp

đến năm 2030 của Chính phủ, tỉnh đã đặt ra một số mục tiêu cụ thể như: Tốc độ tăng trưởng GRDP ngành nông - lâm - thủy sản đạt bình quân 2,5 - 2,7%; 50% phụ phẩm từ trồng trọt được xử lý, tái chế sử dụng; 80% hộ gia đình, 100% trang trại ứng dụng công nghệ, kỹ thuật xử lý chất thải chăn nuôi, tái sử dụng thành các nguyên liệu, nhiên liệu thân thiện với môi trường; 80% trang trại, 50% hợp tác xã nông nghiệp được tiếp cận với quy trình quản lý, tái chế sử dụng các phụ phẩm trong sản xuất nông nghiệp...

Bên cạnh đó, Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ và theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 cũng đặt ra: Phát triển nông nghiệp hữu cơ trên cơ sở lựa chọn sản phẩm nông nghiệp chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ; áp dụng quy trình sản xuất, chế biến hữu cơ tiên tiến, hiện đại; kiểm soát tốt các nguy cơ mất an toàn thực phẩm nhằm tạo ra các sản phẩm nông nghiệp sạch, an toàn cho người sử dụng,... hướng đến phát triển nền nông nghiệp có giá trị tăng cao, bền vững, thân thiện với môi trường.

Để đạt được các mục tiêu đó, trong thời gian tới cần tập trung chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức về vai trò của sản phẩm hữu cơ tới các nhà quản lý, người sản xuất, các doanh nghiệp và người tiêu dùng,...; đồng thời đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, công nghệ cao, công nghệ số vào sản xuất nông nghiệp hữu cơ và theo hướng hữu cơ nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng; đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao có trình độ, có khả năng làm chủ khoa học, công nghệ, trình độ quản lý kinh tế ở các doanh nghiệp, hợp tác xã để phục vụ phát triển sản phẩm nông nghiệp tuần hoàn, hữu cơ, theo hướng hữu cơ trên địa bàn tỉnh góp phần thúc đẩy nông nghiệp Vĩnh Phúc theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững. □

CHÚ TRỌNG NÂNG CAO ĐỜI SỐNG CỦA ĐỒNG BÀO CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH VĨNH PHÚC

○ **HOÀNG ANH**

Phó Trưởng ban phụ trách Ban Dân tộc tỉnh



Lễ tuyên dương giáo viên, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số tiêu biểu, xuất sắc năm học 2023 - 2024

Tỉnh Vĩnh Phúc có 11 xã, thị trấn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 861/QĐ-TTg, ngày 4/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025), trong đó: huyện Tam Đảo có 07 xã, thị trấn; huyện Lập Thạch có 02 xã; huyện Sông Lô: 02 xã; huyện Bình Xuyên: 01 xã; thành phố Phúc Yên: 01 xã.

Đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh sinh sống tập trung chủ yếu ở ven dãy núi Tam Đảo và núi Sáng của 05 huyện, thành phố ở 14 xã, thị trấn: Ngọc

Thanh (thành phố Phúc Yên); Trung Mỹ (huyện Bình Xuyên); Hồ Sơn, Hợp Châu, Minh Quang, Tam Quan, Đại Đình, Bồ Lý, Yên Dương, Đạo Trù (huyện Tam Đảo); Bắc Bình, Quang Sơn (huyện Lập Thạch); Lãng Công, Quang Yên (huyện Sông Lô).

Trên địa bàn tỉnh hiện nay có 41 dân tộc anh em cùng sinh sống, trong đó dân tộc Kinh chiếm đa số, dân tộc thiểu số có 40 thành phần dân tộc với dân số hơn 59 nghìn người (chiếm khoảng 4,8% dân số toàn tỉnh), chủ yếu là các dân tộc: Sán Dìu 50.744 người (chiếm 85,54%), Cao Lan (Sán Chay) 2.345 người (chiếm 3,95%), Nùng 951 người (chiếm 1,62%),

Dao 1.177 người (chiếm 1,98%), Tày 1.791 người (chiếm 3,017%), Mường 1.147 người (chiếm 1,93 %), Thái 714 người (chiếm 1,29%)... Các dân tộc khác như: Hoa, Mông, Giáy, Lào, Ngái, Nhắng, Trại, v.v... số lượng ít, sinh sống rải rác trên địa bàn các huyện, thành phố.

Trong những năm qua, các chính sách, chương trình, dự án được thực hiện trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh như: Chương trình 135 giai đoạn 2016-2020; chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg, ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg (được sửa đổi, bổ sung tại quyết định số 28/2023/QĐ-TTg ngày 23/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ 2021 đến năm 2025; chính sách cấp báo, tạp chí không thu tiền cho vùng đồng bào dân tộc và miền núi theo Quyết định số 752/QĐ-TTg ngày 23/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ,... được triển khai kịp thời, hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi ngày càng được nâng cao.

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn I, từ năm 2021-2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 946/QĐ-UBND về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh

Vĩnh Phúc giai đoạn 2022-2025. Đến nay, các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình đối với tỉnh Vĩnh Phúc đã cơ bản đạt và vượt chỉ tiêu theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó: về thu nhập bình quân đầu người, đã vượt mục tiêu, tăng hơn 1,2 lần so với năm 2020 (thu nhập bình quân đầu người vùng dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 đạt khoảng 61,2 triệu đồng/người, so với năm 2020 là 47,6 triệu đồng/người); tỷ lệ hộ nghèo đã vượt mục tiêu so với kế hoạch, dự kiến đến hết năm 2024, tỷ lệ hộ nghèo ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giảm còn 0,89% (so với năm 2020 là 3,1%),...

Ngoài việc triển khai thực hiện các chính sách trên, Ban Dân tộc phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh chỉ đạo ban hành và thực hiện có hiệu quả nhiều Chương trình, Nghị quyết về giảm nghèo, giải quyết việc làm; về hỗ trợ đào tạo, dạy nghề; về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Làng Văn hoá kiểu mẫu”, v.v,...Đồng thời lồng ghép nhiều chương trình, dự án, chính sách của tỉnh đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi về phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo, phát triển nông nghiệp nông thôn,...Với lợi thế về đất đai và nhân lực, vùng dân tộc thiểu số và miền núi được chú trọng đầu tư, ứng dụng các tiến bộ khoa học- kỹ thuật vào sản xuất (đưa cơ giới hoá vào sản xuất; các giống cây mới có năng suất cao, chất lượng tốt: giống cà chua ghép trên gốc cà tím, thanh long ruột đỏ, na dai...; vùng trồng dược liệu: Ba kích, trà hoa vàng...). Hình thành các vùng sản xuất hàng hoá có giá trị kinh tế cao, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân. Đặc biệt, thông qua đó đồng bào dân tộc thiểu số đã có sự thay đổi thói quen sản xuất tự cung

tự cấp sang trao đổi hàng hoá, dịch vụ như vận tải, ăn uống giải khát, phát triển du lịch... Các điểm du lịch sinh thái kết hợp với văn hoá truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số đã và đang thu hút khách du lịch đến tham quan như Khu du lịch hồ Đại Lải (xã Ngọc Thanh-Phúc Yên), Vườn Quốc Gia Tam Đảo, du lịch sinh thái gắn với di tích lịch sử (danh thắng Tây Thiên, Tam Đảo); di tích lịch sử chiến khu Ngọc Thanh, Phúc Yên) v.v... góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của vùng dân tộc thiểu số và tăng thu nhập cho người lao động.

Các chính sách về văn hóa, giáo dục: Trong 05 năm qua, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học vùng dân tộc thiểu số và miền núi được đầu tư ngày càng khang trang hơn; đội ngũ cán bộ, giáo viên ngày càng được chuẩn hoá; chất lượng giáo dục được nâng lên. Đến nay 100% xã miền núi đều có trường mẫu giáo, trường tiểu học, trường THCS được kiên cố hoá, trong đó có nhiều trường đạt chuẩn. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường ở các cấp học đều tăng, năm học 2023-2024, bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở ra trường đạt 100%, tỷ lệ học sinh được đào tạo trình độ trung học phổ thông và tương đương đạt 80,5%. Tỷ lệ học sinh dân tộc thiểu số đổ vào các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp ngày càng tăng.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho bà con vùng dân tộc thiểu số luôn được tỉnh quan tâm thích đáng. Đến nay 100% trạm y tế xã, thị trấn có bác sĩ; 100% thôn bản có nhân viên y tế; 11/11 xã vùng dân tộc và miền núi đạt chuẩn quốc gia về y tế. Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đồng bào dân tộc thiểu số, đến nay đạt tỷ lệ trên 94,5%, tạo điều kiện thuận lợi để đồng bào dân tộc thiểu số được sử dụng các dịch vụ y tế. Công tác y tế dự phòng và kiểm soát dịch bệnh được

quan tâm thực hiện tốt, nhờ đó các loại dịch bệnh nguy hiểm đối với được khống chế kịp thời.

Có thể nói, các chương trình, chính sách được triển khai đồng bộ đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, tạo sự thay đổi bộ mặt nông thôn miền núi vùng dân tộc thiểu số và miền núi, đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số ngày càng được nâng cao.

Để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, trong thời gian tới, hệ thống cơ quan làm công tác dân tộc từ tỉnh đến cơ sở; các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp ủy, chính quyền các cấp vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh cần tập trung chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác dân tộc, các chính sách dân tộc, đặc biệt là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, trong đó tập trung khai thác tốt tiềm năng, lợi thế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách về mức sống, thu nhập so với mức bình quân chung của tỉnh; tiếp tục tăng cường và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với các vùng phát triển; phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; cải thiện rõ rệt đời sống nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố khối đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh. □

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH VĨNH PHÚC PHÁT HUY VAI TRÒ NÒNG CỐT TRONG CÔNG TÁC NHÂN ĐẠO

○ **NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN**
Phó Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh

Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là tổ chức xã hội hoạt động trong lĩnh vực nhân đạo, tập hợp mọi người Việt Nam, không phân biệt thành phần dân tộc, tôn giáo, nam, nữ để làm công tác nhân đạo. Hội được thành lập ngày 23/11/1946 tại Đại hội Đại biểu lần thứ nhất Hồng thập tự Việt Nam tại thôn Đình Âm, Vân Đình, Ứng Hòa, Hà Tây (nay là Hà Nội). Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập và làm Chủ tịch danh dự đầu tiên của Hội trong suốt 23 năm từ Ngày thành lập Hội tới khi Người qua đời.

Trải qua quá trình 78 năm xây dựng, cống hiến và trưởng thành, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đã không ngừng phát huy truyền thống nhân đạo cao đẹp. Mỗi bước tiến của Hội trên hành trình nhân ái đều gắn liền với những chặng đường lịch sử vẻ vang của dân tộc, nhằm hướng tới mục đích cao cả là “Tất cả vì hạnh phúc của Nhân dân”. Trong suốt quá trình phát triển, Hội Chữ thập đỏ Việt Nam luôn nhận được sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý, hỗ trợ của Nhà nước, qua đó giúp cho Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam không ngừng lớn mạnh, ngày càng xứng đáng vai trò nòng cốt trong các hoạt động nhân đạo, thu hút đông đảo các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm, Nhân dân trong và ngoài nước ủng hộ, tham gia, góp phần chăm lo có hiệu quả các đối tượng nghèo, khó khăn, dễ bị tổn thương vươn lên trong cuộc sống, thực hiện có hiệu quả chính sách



Đồng chí Trần Duy Đông, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và lãnh đạo một số sở, ban, ngành, thành phố Vinh Yên trao quà tặng nạn nhân chất độc da cam Trịnh Xuân Dân, tổ dân phố Chùa, phường Định Trung (Vinh Yên)

an sinh xã hội của Đảng và Nhà nước. Hiện nay Hội Chữ thập đỏ Việt Nam là thành viên có trách nhiệm của Phong trào Chữ thập đỏ và Trăng lưỡi liềm đỏ quốc tế với 192 Hội quốc gia thành viên; có mối quan hệ hợp tác với các tổ chức thuộc Liên hợp quốc, các cơ quan ngoại giao tại Việt Nam, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ quốc tế và luôn được đánh giá là Hội có hoạt động hiệu quả.

Cùng với sự trưởng thành và phát triển mạnh mẽ của Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Vĩnh Phúc từng bước xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức ngày càng rộng khắp và lớn mạnh; các lĩnh vực công tác dần được triển khai chuyên nghiệp và hiệu quả. Các phong trào, cuộc vận động lớn do Hội Chữ Thập đỏ Việt Nam phát động như “Tết nhân ái”, “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo”, “Tháng Nhân đạo”... đã trở

thành những hoạt động mang đậm màu sắc, hình ảnh của Hội Chữ Thập đỏ, thu hút đông đảo các ngành, các cấp, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp và đông đảo nhân dân hưởng ứng, tham gia.

Phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam” (từ năm 2023 đổi tên là “Tết Nhân ái”) đã trở thành hoạt động truyền thống của hội mỗi dịp Tết đến, Xuân về, góp phần xây dựng cộng đồng đoàn kết, giàu lòng nhân ái, bảo đảm mọi người, mọi nhà đều được vui xuân, đón tết. Chỉ tính riêng năm 2024, Hội Chữ thập đỏ các cấp trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, vận động và phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm thăm hỏi, động viên và tặng được **36.789** suất quà Tết cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người dễ bị tổn thương, trẻ em mồ côi, học sinh nghèo vượt khó với tổng trị giá trên **18,7 tỷ đồng** (Đạt **245%** so với chỉ tiêu Kế hoạch đề ra là 15.000 suất quà).

Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo” ngày càng có sức lan tỏa sâu rộng, tạo hiệu ứng tích cực trong đời sống xã hội. Nhiều mô hình trợ giúp đạt hiệu quả thiết thực, nhiều đối tượng được trợ giúp đã dần ổn định cuộc sống, điển hình như mô hình Nhà chữ thập đỏ, Ngân hàng bò, hỗ trợ học bổng cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn... Năm 2023, toàn tỉnh đã trợ giúp hơn 1.930 địa chỉ nhân đạo. Tháng Nhân đạo năm 2024, các cấp Hội Chữ Thập đỏ đã tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh tham gia trợ giúp hơn 13.200 lượt người với tổng trị giá trên 7,3 tỷ đồng (đạt 289% chỉ tiêu kế hoạch đề ra).

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được Hội Chữ Thập đỏ tỉnh quan tâm. Từ đầu năm đến nay, các cấp hội đã tổ chức khám sức khỏe, cấp thuốc

miễn phí, tặng quà cho hơn 2.000 lượt nạn nhân chất độc da cam, người khuyết tật, đối tượng chính sách, người nghèo, người cao tuổi; khám, sàng lọc bệnh tim bẩm sinh cho hơn 1.000 học sinh dân tộc thiểu số; khám chuyên khoa răng - hàm - mặt, sàng lọc dị tật hở khe môi - vòm miệng cho hơn 2.500 học sinh tiểu học, nạn nhân chất độc da cam và người khuyết tật... Các cấp hội thường xuyên duy trì, củng cố đội y, bác sĩ tình nguyện, chốt sơ cấp cứu cộng đồng, đội ứng phó nhanh với thiên tai, thảm họa.

Phong trào hiến máu tình nguyện được triển khai sâu rộng, số người hiến máu ngày càng tăng. Hằng năm, toàn tỉnh tiếp nhận được từ 16.000-18.000 đơn vị máu an toàn, đạt 1,3 - 1,5% dân số tham gia hiến máu, lượng máu hiến cơ bản đáp ứng được nhu cầu máu phục vụ cấp cứu và điều trị bệnh tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

Tính đến tháng 11/2024, Hội đã tổ chức thành công 70 buổi hiến máu, vận động được hơn 30.000 lượt người đăng ký hiến máu và tiếp nhận 21.200 đơn vị máu an toàn. Tổng giá trị hỗ trợ của hội năm sau cao hơn năm trước. Nếu như năm 2010, tổng giá trị hỗ trợ của hội đạt trên 15,5 tỷ đồng, thì đến năm 2023, tổng giá trị hỗ trợ đạt trên 48,1 tỷ đồng.

Phát huy truyền thống của Hội trong 78 năm qua, với quyết tâm đổi mới đột phá, từng bước thực hiện thành công mục tiêu phát triển bền vững trong Chiến lược phát triển Hội Chữ thập đỏ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045, toàn hệ thống Hội Chữ thập đỏ tỉnh Vĩnh Phúc tiếp tục nỗ lực, phát huy sức mạnh đoàn kết, đồng lòng để cùng chung tay thực hiện nhiệm vụ nhân đạo của đất nước, xứng đáng với sứ mệnh nhân đạo vì hạnh phúc của Nhân dân, sự tiến bộ, công bằng của xã hội, góp phần bảo đảm an sinh xã hội xây dựng đất nước ngày càng phát triển bền vững.□

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY CHỈ ĐẠO KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN NĂM 2024 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

Thực hiện Công văn số 7218 - CV/BTCTW, ngày 23/10/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2024, ngày 20/11/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Công văn số 3094-CV/TU yêu cầu các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các sở, ban, ngành, Trường Chính trị tỉnh, Báo Vĩnh Phúc; ban thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân năm 2024 như sau:

Tiếp tục quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định số 124 -QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương và Hướng dẫn số 06-HD/TU, ngày 22/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh. Việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại phải đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, quan điểm, nguyên tắc, đối tượng, nội dung, cách thức, phương pháp, quy trình, tiêu chí, trách nhiệm, thẩm quyền và chất lượng, tiến độ theo quy định. Đồng thời tiếp tục rà soát chỉ đạo thực hiện những việc còn tồn đọng; tập trung kiểm điểm, phân tích làm rõ việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm, vi phạm qua kết luận của các cơ quan chức năng, nhất là việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của tập thể, cá nhân ở cơ quan, đơn vị, địa phương.

Thực hiện đánh giá kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ của người đứng đầu theo Quyết định số 1358 - QĐ/TU, ngày 18/01/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 gắn với đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2024; không thực hiện đánh giá riêng người đứng đầu về kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ. Yêu cầu các cá nhân có liên quan, trong báo cáo kiểm điểm cá nhân có bổ sung nội dung báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao là người đứng đầu theo Quyết định số 1358 - QĐ/TU, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Năm 2025, yêu cầu người đứng đầu các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ các chỉ tiêu Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và các nhiệm vụ chính trị được Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh giao để lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; không thực hiện giao nhiệm vụ riêng theo Quy định số 371-QĐ/TU, ngày 22/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao nhiệm vụ và đánh giá cán bộ bằng sản phẩm. □

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH NĂM 2025

Nhằm tiếp tục cụ thể hóa chuyên đề toàn khóa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 51-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành việc làm tự giác, thường xuyên, ngày 6/11/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch 237-KH/TU “Triển khai, thực hiện chuyên đề năm 2025 “Học tập và

làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc trong sạch, vững mạnh”.

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên tổ chức quán triệt, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Căn cứ nội dung chuyên đề năm 2025, các chi, đảng bộ cơ sở, các đoàn thể tổ chức thảo luận, liên hệ và đề ra giải pháp nhằm đẩy mạnh việc học tập và làm theo Bác, cũng như các quan điểm, chủ trương của Đảng và của tỉnh về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Vĩnh Phúc trong sạch, vững mạnh” trong sinh hoạt định kỳ hàng tháng, sinh hoạt chuyên đề hàng quý.

Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên xây dựng kế hoạch của cá nhân trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo nội dung chuyên đề năm 2025, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao. Hoàn thành xây dựng kế hoạch của cá nhân trong Quý I năm 2025.

Người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền ở các cơ quan, đơn vị, địa phương thường xuyên nâng cao tinh thần trách nhiệm, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tiêu cực; hình thành văn hóa liêm chính, ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước trong mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Các địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, bám sát chuyên đề

năm 2025 để lựa chọn những vấn đề được Nhân dân quan tâm, những nội dung đột phá, gắn với thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra.

Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm chính trị các huyện, thành phố lồng ghép nội dung chuyên đề năm 2025 vào các chương trình giảng dạy, chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho đối tượng cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, các luận điệu chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thực hành dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hiện nay.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong tỉnh tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung và việc triển khai thực hiện chuyên đề năm 2025 gắn với tuyên truyền kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930-3/2/2025), 75 năm Ngày thành lập tỉnh Vĩnh Phúc (12/02/1950-12/02/2025), 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890-19/5/2025), 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2/9/1945-2/9/2025)... và các ngày lễ, ngày kỷ niệm khác.

Các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục quan tâm xây dựng và nâng cao chất lượng, hiệu quả các mô hình, điển hình đã có ở địa phương, đơn vị, đồng thời chú trọng xây dựng mô hình, điển hình mới; khuyến khích việc xây dựng mô hình, điển hình là các cách làm hay, sáng tạo thực hiện theo chủ đề của năm 2025 gắn với thực hiện Kế hoạch số 78-KH/TU, ngày 8/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng điển hình và nhân rộng các mô hình, điển hình trong

học tập và làm theo Bác; lựa chọn những mô hình, điển hình tiêu biểu, hiệu quả để nhân rộng, tạo sức lan tỏa trong đời sống xã hội về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Các cơ quan báo chí, phương tiện thông tin đại chúng tăng cường tuyên truyền, tập trung vào những nội dung thiết thực gắn với cơ sở, cách thức tổ chức thực hiện, kết quả của việc học tập chuyên đề; biểu dương các tập thể, cá nhân điển hình, các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực đời sống xã hội, nhất là sự gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị để lan tỏa ý nghĩa, giá trị cao đẹp của việc học tập và làm theo Bác, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội... Phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, tăng cường giới thiệu về nội dung chuyên đề năm 2025 trong các buổi sinh hoạt chính trị, học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng.

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 51-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và việc triển khai thực hiện chuyên đề năm 2025 gắn với các hoạt động công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và các quy định về nêu gương của Đảng. □

TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 34-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI

Ngày 20/11/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 242-KH/TU về triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW, ngày 24/5/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới

Theo đó, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đặt mục tiêu: Phát triển nhà ở xã hội đáp ứng yêu cầu về nhà ở cho các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định tại Điều 76 của Luật Nhà ở năm 2023; hoàn thành các chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội theo Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Vĩnh Phúc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hoàn thành các chỉ tiêu về nhà ở xã hội tại tỉnh Vĩnh Phúc theo Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023. Phấn đấu đến năm 2025, toàn tỉnh xóa bỏ tình trạng nhà tạm, nhà ở dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở.

Để đạt được mục tiêu, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác phát triển nhà ở xã hội: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội; xác định phát triển nhà ở xã hội là quyết tâm chính trị, nhiệm vụ quan trọng của Đảng và hệ thống chính trị, thể hiện đặc trưng, bản chất tốt đẹp của chế độ ta; là một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác

phát triển nhà ở xã hội. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, phổ biến và giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển nhà ở xã hội và chính sách hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch phát triển nhà ở xã hội: Thực hiện quy hoạch, bố trí các dự án nhà ở xã hội độc lập, hoặc trong các dự án nhà ở thương mại tại các vị trí thuận tiện về giao thông, gần với các trung tâm công nghiệp, bảo đảm đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội thiết yếu. Ưu tiên bố trí quỹ đất, nguồn vốn, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển nhà ở xã hội; nghiên cứu ban hành các cơ chế, chính sách ưu đãi thực chất, đủ hấp dẫn để thu hút, khuyến khích các thành phần kinh tế trong nước và nước ngoài tham gia đầu tư, phát triển nhà ở xã hội và thực hiện các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các đối tượng chính sách. Tiếp tục rà soát, thực hiện nghiêm việc dành quỹ đất ở đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật trong các dự án nhà ở thương mại, khu đô thị mới để đầu tư phát triển nhà ở xã hội theo quy định pháp luật. Phát triển đa dạng loại hình nhà ở xã hội và cơ chế, chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà lưu trú, ký túc xá cho lực lượng vũ trang, công nhân, người thu nhập thấp khu vực đô thị, học sinh, sinh viên với giá phù hợp với khả năng chi trả của từng đối tượng thụ hưởng; tăng tỷ lệ nhà ở xã hội cho thuê; chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của tỉnh; kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phát triển nhà ở xã hội trong tình hình mới:

Rà soát, hoàn thiện hệ thống các quy định có liên quan đến nhà ở xã hội, nhất là về cơ chế tài chính, sử dụng nguồn lực, đất đai, đầu tư, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý phát triển đô thị, quản lý và sử dụng tài sản công, chính sách thuế, quản lý khu công nghiệp,... Thực hiện tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý, hợp lệ trong xác định giá nhà ở xã hội. Nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách đặc thù về nhà ở xã hội cho công nhân và lực lượng vũ trang nhân dân theo thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật. Đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, 5 năm, dài hạn của tỉnh. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển nhà ở xã hội, các đối tượng thụ hưởng được tiếp cận dễ dàng với nhà ở xã hội; cắt giảm tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng, kinh doanh, mua bán, quản lý, sử dụng nhà ở xã hội. Khuyến khích phát triển nhà ở xã hội theo hướng mô hình xanh, sử dụng tiết kiệm năng lượng, phát triển bền vững, phát thải các bon thấp. Tăng cường đôn đốc, thanh tra, kiểm tra các dự án nhà ở xã hội và các dự án nhà ở thương mại, dự án khu đô thị mới có quỹ đất dành cho phát triển nhà ở xã hội, bảo đảm tiến độ, đúng quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả các nội dung được nêu tại Văn bản số 2903-CV/TU ngày 26/8/2024 của Thường trực Tỉnh ủy về triển khai một số nhiệm vụ phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội: Ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước từ địa phương tương xứng, kịp thời để bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển nhà ở xã hội; tập trung phát triển nhà ở xã hội cho thuê khu vực đô thị bằng nguồn vốn đầu tư công. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài. Rà soát, tháo gỡ

khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội. Nghiên cứu hình thành quỹ phát triển nhà ở xã hội, hoặc mô hình định chế tài chính phù hợp để phát triển nhà ở xã hội dài hạn, bền vững; mở rộng nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội từ quỹ đầu tư phát triển của tỉnh và nguồn vốn từ nước ngoài; bố trí đủ nguồn vốn ngân sách cho Ngân hàng chính sách xã hội để thực hiện chính sách hỗ trợ, cho vay phát triển nhà ở xã hội,... khi Trung ương có quy định cụ thể. Khuyến khích hình thành các quỹ đầu tư, quỹ tín dụng và các hoạt động liên danh, liên kết thực hiện dự án nhà ở xã hội trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật.

Đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát về nhà ở xã hội, bảo đảm việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại đúng mục đích. Quản lý chặt chẽ việc đầu tư, xây dựng, bán, cho thuê, sử dụng căn hộ các dự án nhà ở xã hội. Thường xuyên kiểm tra hoạt động kinh doanh bất động sản đối với nhà ở xã hội. Có chế tài đủ mạnh, ngăn ngừa, kịp thời xử lý nghiêm những sai phạm, trục lợi chính sách. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản, trong đó có nhà ở xã hội...□

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VỀ VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA TỈNH VĨNH PHÚC

Ngày 14/11/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1287/NQ-UBTVQH15 Về việc sắp xếp

đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2023 - 2025. Nội dung như sau:

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Phúc Yên như sau: a) Thành lập phường Hai Bà Trưng trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 0,90 km², quy mô dân số là 12.264 người của phường Trưng Trắc và toàn bộ diện tích tự nhiên là 1,80 km², quy mô dân số là 8.892 người của phường Trưng Nhị. Sau khi thành lập, phường Hai Bà Trưng có diện tích tự nhiên là 2,70 km² và quy mô dân số là 21.156 người. Phường Hai Bà Trưng giáp các phường Hùng Vương, Nam Viêm, Phúc Thắng và Tiền Châu. b) Sau khi sắp xếp, thành phố Phúc Yên có 09 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 07 phường và 02 xã.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Vĩnh Tường như sau: a) Thành lập xã Sao Đại Việt trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,80 km², quy mô dân số là 5.054 người của xã Việt Xuân, toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,60 km², quy mô dân số là 4.054 người của xã Bồ Sao và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,90 km², quy mô dân số là 6.300 người của xã Cao Đại. Sau khi thành lập, xã Sao Đại Việt có diện tích tự nhiên là 11,30 km² và quy mô dân số là 15.408 người. Xã Sao Đại Việt giáp các xã Lũng Hòa, Tân Phú, Yên Lập; huyện Lập Thạch; tỉnh Phú Thọ và thành phố Hà Nội; b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,00 km², quy mô dân số là 7.932 người của xã Tân Tiến vào xã Đại Đồng. Sau khi nhập, xã Đại Đồng có diện tích tự nhiên là 8,20 km² và quy mô dân số là 19.826 người. Xã Đại Đồng giáp các xã Chấn Hưng, Lũng Hòa, Lương Điền, Nghĩa Hưng, Yên Lập, thị trấn Thổ Tang và huyện Yên Lạc. c) Thành lập xã An Nhân trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 2,90 km², quy mô dân số là 6.272 người của xã Lý Nhân và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,40 km², quy mô dân số là 10.820 người của xã An Tường. Sau khi thành lập, xã An Nhân có diện tích tự nhiên là 8,30 km² và quy mô

dân số là 17.092 người. Xã An Nhân giáp các xã Tân Phú, Thượng Trưng, Tuân Chính, Vĩnh Thịnh và thành phố Hà Nội. d) Thành lập xã Lương Điền trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,30 km², quy mô dân số là 6.652 người của xã Vân Xuân và toàn bộ diện tích tự nhiên là 7,60 km², quy mô dân số là 15.783 người của xã Bình Dương. Sau khi thành lập, xã Lương Điền có diện tích tự nhiên là 10,90 km² và quy mô dân số là 22.435 người. Xã Lương Điền giáp xã Đại Đồng, xã Vũ Di, thị trấn Thổ Tang, thị trấn Tú Trưng và huyện Yên Lạc. đ) Thành lập xã Vĩnh Phú trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,70 km², quy mô dân số là 5.352 người của xã Vĩnh Ninh và toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,40 km², quy mô dân số là 6.431 người của xã Phú Đa. Sau khi thành lập, xã Vĩnh Phú có diện tích tự nhiên là 11,10 km² và quy mô dân số là 11.783 người. Xã Vĩnh Phú giáp xã Ngũ Kiên, xã Vĩnh Thịnh, thị trấn Tú Trưng, thị trấn Vĩnh Tường; huyện Yên Lạc và thành phố Hà Nội. e) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,30 km², quy mô dân số là 6.455 người của xã Vĩnh Sơn vào thị trấn Thổ Tang. Sau khi nhập, thị trấn Thổ Tang có diện tích tự nhiên là 8,60 km² và quy mô dân số là 24.989 người. Thị trấn Thổ Tang giáp các xã Đại Đồng, Lũng Hòa, Lương Điền, Tân Phú, Thượng Trưng và Vũ Di. g) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,20 km², quy mô dân số là 4.509 người của xã Tam Phúc vào thị trấn Vĩnh Tường. Sau khi nhập, thị trấn Vĩnh Tường có diện tích tự nhiên là 6,50 km² và quy mô dân số là 12.289 người. Thị trấn Vĩnh Tường giáp thị trấn Tú Trưng, các xã Thượng Trưng, Tuân Chính, Vĩnh Thịnh, Vĩnh Phú và Vũ Di. Sau khi sắp xếp, huyện Vĩnh Tường có 20 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 17 xã và 03 thị trấn.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Sông Lô như sau: a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,70 km², quy mô dân số là 4.203 người của xã Nhạo Sơn và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,00 km²,

quy mô dân số là 4.920 người của xã Như Thụy vào thị trấn Tam Sơn. Sau khi nhập, thị trấn Tam Sơn có diện tích tự nhiên là 12,40 km² và quy mô dân số là 13.613 người. Thị trấn Tam Sơn giáp các xã Đồng Quế, Phương Khoan, Tân Lập, Yên Thạch và tỉnh Phú Thọ. b) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 6,30 km², quy mô dân số là 3.519 người của xã Bạch Lưu vào xã Hải Lựu. Sau khi nhập, xã Hải Lựu có diện tích tự nhiên là 16,50 km² và quy mô dân số là 11.303 người. Xã Hải Lựu giáp các xã Đôn Nhân, Lãng Công, Nhân Đạo, Quang Yên; tỉnh Phú Thọ và tỉnh Tuyên Quang. c) Sau khi sắp xếp, huyện Sông Lô có 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 13 xã và 01 thị trấn.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Yên Lạc như sau: a) Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 3,20 km², quy mô dân số là 4.707 người của xã Hồng Phương vào xã Hồng Châu. Sau khi nhập, xã Hồng Châu có diện tích tự nhiên là 8,40 km² và quy mô dân số là 13.630 người. Xã Hồng Châu giáp các xã Liên Châu, Nguyệt Đức, Trung Hà, Trung Kiên, Yên Phương và thành phố Hà Nội. b) Sau khi sắp xếp, huyện Yên Lạc có 16 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 14 xã và 02 thị trấn.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Lập Thạch như sau: a) Thành lập xã Tây Sơn trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,40 km², quy mô dân số là 5.223 người của xã Đình Chu và toàn bộ diện tích tự nhiên là 5,70 km², quy mô dân số là 9.534 người của xã Triệu Đề. Sau khi thành lập, xã Tây Sơn có diện tích tự nhiên là 10,10 km² và quy mô dân số là 14.757 người. Xã Tây Sơn giáp các xã Đồng Ích, Sơn Đông, Tiên Lữ, Văn Quán; huyện Sông Lô và huyện Vĩnh Tường. Sau khi sắp xếp, huyện Lập Thạch có 19 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 17 xã và 02 thị trấn.

Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Tam Dương như sau: a) Thành lập xã Hội Thịnh trên cơ sở nhập toàn bộ

diện tích tự nhiên là 4,00 km², quy mô dân số là 6.914 người của xã Vân Hội và toàn bộ diện tích tự nhiên là 4,40 km², quy mô dân số là 8.566 người của xã Hợp Thịnh. Sau khi thành lập, xã Hội Thịnh có diện tích tự nhiên là 8,40 km² và quy mô dân số là 15.480 người. Xã Hội Thịnh giáp xã Duy Phiên; huyện Vĩnh Tường, huyện Yên Lạc và thành phố Vĩnh Yên. Sau khi sắp xếp, huyện Tam Dương có 12 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 10 xã và 02 thị trấn.

Sau khi sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, tỉnh Vĩnh Phúc có 09 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 07 huyện và 02 thành phố; 121 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 88 xã, 15 phường và 18 thị trấn. □

TĂNG CƯỜNG CHỈ ĐẠO, PHỐI HỢP TỔ CHỨC KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT VÀ TUYỂN SINH ĐẠI HỌC, GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2025

Ngày 31/10/2024, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 16/CT-UBND về tăng cường chỉ đạo, phối hợp tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025. Theo đó, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị, địa phương xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm chung của các cấp, các ngành và của toàn xã hội khẩn trương tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

Sở Giáo dục và Đào tạo: Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 37/CT-TTg ngày 07/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Quy chế thi tốt nghiệp THPT năm 2025, các văn bản chỉ đạo khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh về công tác tổ chức kỳ thi đến toàn bộ cán bộ quản lý, giáo viên và các cơ sở giáo dục trên địa

bàn tỉnh. Ban hành các văn bản, hướng dẫn tổ chức kỳ thi thuộc thẩm quyền bảo đảm chất lượng, đúng quy định; chủ động tham mưu, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh ban hành các văn bản có liên quan. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các nhà trường: Việc đổi mới phương pháp, tổ chức hoạt động dạy và học, ôn tập, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh trung học phổ thông trong quá trình dạy và học, nhất là học sinh lớp 12 theo yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018; bảo đảm đầy đủ các yếu tố cần thiết phục vụ Kỳ thi, không để học sinh, giáo viên và các cơ sở giáo dục phổ thông bị động, khó khăn khi tham gia, tổ chức kỳ thi; làm tốt công tác hướng dẫn, tư vấn 2 cho học sinh trong việc đăng ký các bài thi phù hợp với năng lực và mục đích thi để các em chủ động, sẵn sàng tâm thế bước vào kỳ thi; đảm bảo quyền lợi cho học sinh, cung cấp dữ liệu chính xác phục vụ cho công tác tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp và tuyển sinh Đại học, Cao đẳng. Xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm theo cấu trúc định dạng đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025 phục vụ các kỳ thi khảo sát chất lượng các môn văn hóa đối với học sinh lớp 12 năm học 2024-2025; tổ chức Kỳ thi khảo sát chất lượng các môn văn hóa đối với học sinh lớp 12 năm học 2024-2025 an toàn, nghiêm túc, đánh giá đúng chất lượng học sinh lớp 12 theo yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, làm cơ sở để giáo viên, học sinh, các đơn vị nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học, tổ chức giảng dạy đảm bảo duy trì và nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT của tỉnh. Chủ động phối hợp tốt với các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh để cung cấp các thông tin cần thiết về kỳ thi; làm tốt công tác truyền thông trước trong và sau kỳ thi; thực hiện truyền thông đến đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh và nhân dân nhằm cung cấp kịp thời, đầy đủ, minh bạch, chính xác

nội dung các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, của tỉnh trong đó đặc biệt lưu ý đây là năm đầu tiên tổ chức kỳ thi và tuyển sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018, các thông tin quan trọng về Kỳ thi để từ đó có nhận thức đúng, đầy đủ về chủ trương của kỳ thi và tạo sự đồng thuận trong xã hội về công tác tổ chức kỳ thi. Chuẩn bị đầy đủ điều kiện và cơ sở vật chất phục vụ cho kỳ thi đảm bảo kỳ thi diễn ra an toàn, tiết kiệm, giảm bớt sự phiền hà, tốn kém, lãng phí. Xây dựng phương án ứng phó với các tình huống bất thường để kỳ thi đạt được mục tiêu, yêu cầu đề ra. Lựa chọn đội ngũ cán bộ, giáo viên có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất, năng lực, tinh thần trách nhiệm cao tham gia coi thi, chấm thi, phúc khảo; việc tổ chức tập huấn theo đúng Quy chế thi; trang bị tốt cho cán bộ coi thi về nghiệp vụ, kiến thức khi làm thi với tinh thần, thái độ: Nghiêm túc, khách quan, trung thực, đúng Quy chế thi. Thực hiện công tác in, sao đề thi, coi thi, chấm thi, phúc khảo, công bố kết quả thi và lưu trữ hồ sơ thi, tổ chức xét công nhận tốt nghiệp THPT cho thí sinh của tỉnh bảo đảm đúng Quy chế thi và tiến độ thời gian quy định. Tổ chức xây dựng phương án thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy học và tổ chức thi trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan bảo đảm an toàn, nghiêm túc, giám sát, không chồng chéo; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương trường thi; các lực lượng làm công tác thi thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và phân cấp quản lý nhà nước bảo đảm tất cả các khâu của kỳ thi đều được giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định. Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, 3 thành phố, đơn vị và các cơ quan liên quan trong việc chuẩn bị, tổ chức Kỳ thi bảo đảm chất lượng, tạo thuận lợi cho giáo viên và học sinh để kỳ thi diễn ra an toàn, hiệu quả, nghiêm túc, trung

thực, khách quan. - Chủ động, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo trong tình huống bất thường vượt thẩm quyền cấp tỉnh.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện công tác tuyển sinh các trình độ của giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với các cơ sở giáo dục phổ thông, tư vấn hướng nghiệp, định hướng phân luồng người học vào giáo dục nghề nghiệp phù hợp với kỳ thi và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Công an tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ và công an các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch, chuẩn bị các phương án để đảm bảo an toàn, an ninh, phòng chống cháy nổ. Đặc biệt chú ý công tác bảo mật đề thi, vận chuyển đề thi, bài thi; đảm bảo an ninh trật tự tại các điểm thi, khu vực in sao đề thi, khu vực chấm thi, khu vực của cán bộ coi thi,... và trong suốt quá trình tổ chức kỳ thi. Có biện pháp quản lý, phòng ngừa các hành vi vi phạm Quy chế thi, triển khai các biện pháp bảo đảm tuyệt đối an ninh, an toàn cho Kỳ thi; phòng ngừa, phát hiện xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật và việc sử dụng thiết bị công nghệ cao để gian lận trong kỳ thi. Chỉ đạo Công an các huyện, thành phố đảm bảo giao thông thông suốt tại các điểm thi hay xảy ra tình trạng ùn tắc giao thông, ngập úng trên địa bàn tỉnh trước và sau giờ thi, tạo điều kiện thuận lợi để các thí sinh đến dự thi đúng giờ, an toàn; đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh trong suốt thời gian diễn ra kỳ thi. Chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai việc kiểm tra phương án phòng chống cháy nổ tại các điểm thi, khu in sao đề thi, khu vực lưu giữ bài thi và chấm thi; chỉ đạo bộ phận cảnh sát phòng cháy, chữa cháy củ cán bộ bố trí trực tại các điểm thi trong những ngày diễn ra kỳ thi. Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải

và các đơn vị có liên quan, tăng cường lực lượng đảm bảo phương tiện giao thông với chất lượng tốt để phục vụ thí sinh và người nhà thí sinh. Tăng cường lực lượng cảnh sát giao thông, thanh tra giao thông tại các bến xe, các nút giao thông có khả năng ùn tắc, ngập úng; đề phòng và ngăn chặn kịp thời các hành động gây cản trở giao thông...□

ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

Theo thống kê của Sở Tài nguyên và Môi trường, tỉnh Vĩnh Phúc đang thực hiện 67 thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, trong đó, giao dịch bảo đảm 5 thủ tục; cấp tỉnh 41 thủ tục; cấp huyện 21 thủ tục và cấp xã 01 thủ tục. Gắn cải cách thủ tục hành chính với chuyển đổi số, từ đầu năm đến nay, Sở đã tham mưu trình UBND tỉnh ban hành 4 Quyết định, gồm: Quyết định số 502/QĐ-CT về công bố danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình; Quyết định số 671/QĐ-CT về công bố thủ tục hành chính nội bộ (ban hành mới) thuộc lĩnh vực lĩnh vực địa chất và khoáng sản trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 675/QĐ-CT về quy trình nội bộ 2 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung của lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; Quyết định số 877/QĐ-CT về công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, với 8 thủ tục hành chính mới ban hành, 11 danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 danh mục thủ tục hành chính được bãi bỏ.

Đặc biệt, triển khai thực hiện Nghị định số 45 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đến hết tháng 9/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh công bố 27 thủ tục hành chính đủ điều kiện thực hiện dịch vụ

công trực tuyến toàn trình. Trong đó, lĩnh vực đất đai 6 thủ tục; lĩnh vực đo đạc và bản đồ 01 thủ tục; lĩnh vực môi trường 8 thủ tục; lĩnh vực tài nguyên nước 3 thủ tục; lĩnh vực khí tượng thủy văn 3 thủ tục. Tính từ ngày 01/01/2024 đến 31/10/2024, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tiếp nhận 17.777 hồ sơ, trong đó, hồ sơ đến hạn giải quyết là 112.359 hồ sơ. Số hồ sơ giải quyết đúng và trước hạn đạt 88,4%; hồ sơ chậm hạn chiếm gần 4%.

Để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, nhất là khi Luật Đất đai năm 2024 đi vào cuộc sống, ngành Tài nguyên và Môi trường sẽ triển khai hiệu quả các nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính theo chủ trương, định hướng của UBND tỉnh. Tăng cường phổ biến, nâng cao nhận thức của cán bộ công chức, viên chức trong thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và phục vụ, góp phần tạo dựng niềm tin, sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp và xã hội. Đồng thời, nâng cao chất lượng các quy định thủ tục hành chính theo nguyên tắc chỉ ban hành và duy trì các thủ tục hành chính thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp, có chi phí tuân thủ thấp nhất. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Chủ động tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính và bổ sung, bãi bỏ các thủ tục chồng chéo, rườm rà. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn các nội dung cơ bản của Luật Đất đai năm 2024; Nghị định số 101 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; Nghị định số 102 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103 của Chính phủ quy định chi về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.□

BBT

CHUYỂN ĐỔI SỐ LĨNH VỰC CÔNG TÁC DÂN TỘC ĐẾN NĂM 2030

Với mục tiêu tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc nhằm mục tiêu phát triển Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc, phát triển kinh tế số, phát triển xã hội số tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số quốc gia, góp phần phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội, giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số Việt Nam. Đến năm 2025, xây dựng, hoàn thiện khung pháp lý, cơ chế chính sách về tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc; xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Đề án Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030; xây dựng, vận hành Trung tâm dữ liệu tại Ủy ban Dân tộc.

Giai đoạn 2026 - 2030, trọng tâm phát triển Chính phủ số:

Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc, cơ sở dữ liệu về các dân tộc thiểu số Việt Nam, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Ủy ban Dân tộc. 100% dữ liệu mở lĩnh vực công tác dân tộc được công bố, cập nhật theo quy định; 100% cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc được đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số.

50% doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận thông tin về công nghệ số, ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh; 80% trưởng thôn, bản, ấp, buôn, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số;

có chính sách hỗ trợ dịch vụ viễn thông, Internet cho đồng bào dân tộc thiểu số tại các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa. 50% chủ thể OCOPI là hộ đồng bào dân tộc thiểu số.

Ngày 02/10/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1087/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Tăng cường chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030”, trong đó nêu một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Cập nhật thông tin, dữ liệu trên Kho dữ liệu công tác dân tộc và Kho dữ liệu thống kê 53 dân tộc thiểu số, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với bộ, ngành, địa phương có liên quan. Xây dựng, cập nhật các thông tin, dữ liệu về chính sách dân tộc và kết quả thực hiện chính sách dân tộc; bảo tồn tiếng nói, chữ viết các dân tộc thiểu số Việt Nam tích hợp Từ điển dân tộc và bộ gõ tiếng dân tộc; theo dõi hoạt động tuyên truyền chính sách và các nội dung liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

Xây dựng, cập nhật thông tin, dữ liệu về lịch sử, văn hóa, lễ hội, phong tục tập quán, các sản phẩm truyền thống, thông tin địa lý GIS vùng dân tộc thiểu số có tích hợp thông tin, dữ liệu đa phương tiện và các thông tin, dữ liệu khác có liên quan lĩnh vực công tác dân tộc.

Phát triển Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) của Ủy ban Dân tộc, kết nối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu nội bộ và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP). Xây dựng, phát triển Thư viện điện tử về công tác dân tộc có khả năng trao đổi, liên kết với các cơ quan thông tin thư viện khác; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức và đồng bào dân tộc thiểu số. Đồng thời, xây dựng, phát triển ứng dụng phổ biến chính sách dân tộc và hỗ trợ thông tin về giao thông, cảnh báo thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Xây dựng nền tảng quản lý thiết bị IoT (IoT Platform), nền tảng quản lý video (VMS), nền tảng chuỗi khối (Blockchain), nền tảng dữ liệu lớn (Big Data) và nền tảng phân tích dữ liệu thông minh (AI Platform); xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu đồng bộ trên cơ sở kết nối, tích hợp các nền tảng. □

CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA RƯỢU, BIA

Ngày 11/10/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1169/QĐ-TTg phê duyệt Đề án Truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia đến năm 2030 đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền về công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia. Cấp ủy, chính quyền các cấp ban hành nghị quyết, kế hoạch, đầu tư kinh phí, huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện Đề án. Xây dựng, phổ biến tài liệu truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia phù hợp theo ngành, lĩnh vực và địa phương; cung cấp, phổ biến tài liệu truyền thông kịp thời, đa dạng về hình thức cho hệ thống truyền thông từ trung ương đến địa phương. Thường xuyên tổ chức tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng truyền thông cho người tham gia công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia từ trung ương đến địa phương.

Thường xuyên tổ chức các chương trình, chiến dịch truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia dưới nhiều hình thức, trong đó có hình thức thông qua đội tuyên truyền lưu động; truyền thông gắn với các cuộc thi; các hoạt động, sự kiện y tế, văn hóa, thể thao và du lịch. Thực hiện công tác truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia trên phương tiện thông tin

đại chúng, mạng xã hội, internet, điện thoại di động, tư vấn trực tuyến.

Triển khai các hình thức truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia đến từng người dân; chú trọng truyền thông tại các địa điểm công cộng, khu du lịch, khu vui chơi giải trí; tổ chức hội nghị tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia cho các cơ quan, tổ chức và người có liên quan.

Lồng ghép nội dung truyền thông về phòng, chống tác hại của rượu, bia vào trong hương ước, quy ước, thiết chế văn hóa của vùng, miền, địa phương, khu dân cư; tổ chức các hoạt động truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia trong cơ sở giáo dục phù hợp với lứa tuổi của học sinh, sinh viên; triển khai, nhân rộng các sáng kiến, mô hình truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia.

Thường xuyên thực hiện việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia từ trung ương đến địa phương; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi làm lan truyền các thông tin sai sự thật, không đúng quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của rượu, bia. □

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN THỂ DỤC, THỂ THAO VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN TỚI

Ngày 15/10/2024, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1189/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược phát triển thể dục, thể thao Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó đề ra một số nhiệm vụ sau:

Đối với thể dục, thể thao cho mọi người, cần đổi mới, nâng cao chất lượng Cuộc vận động Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại và lồng ghép hiệu quả với các chiến lược, chương trình, đề án, phong trào liên quan, hướng tới mỗi người

dân thường xuyên luyện tập ít nhất một môn thể thao phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của cá nhân. Mở rộng mạng lưới thiết chế thể thao cơ sở, phát triển mạnh số lượng các câu lạc bộ thể thao, các điểm tập luyện thể dục, thể thao công cộng. Tổ chức hiệu quả mạng lưới hướng dẫn viên thể thao cơ sở, các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong cộng đồng. Tăng cường phối hợp liên ngành tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao trong từng đối tượng (công nhân, viên chức, nông dân, thanh niên, phụ nữ, người cao tuổi...).

Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường, gắn với mục tiêu giáo dục toàn diện cả về tri thức, thể chất, tâm lý và kỹ năng sống. Tăng cường chuẩn hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên; có kế hoạch từng bước triển khai đầu tư xây dựng bể bơi, nhà tập đa năng cho các cơ sở giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện cụ thể từng cấp học, địa bàn. Đẩy mạnh liên kết giữa nhà trường với các cơ sở thể thao trong hoạt động giáo dục thể chất. Tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khóa theo hướng cá thể hóa, phù hợp với sở thích, tâm sinh lý và lứa tuổi của học sinh, sinh viên, trong đó chú trọng tập luyện bơi, võ cổ truyền và một số môn thể thao phù hợp khác. Phát triển mạnh các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trường học; tăng cường đào tạo năng khiếu thể thao ngay trong nhà trường. Đẩy mạnh, tiếp tục đổi mới các hoạt động giao lưu, thi đấu thể thao trong và liên trường, ở các cấp học và trên từng địa bàn.

Tiếp tục lồng ghép việc triển khai Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030 với hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trong nhà trường; thường xuyên rà soát, đánh giá các chỉ số thể lực, tầm vóc của học sinh, sinh viên để có biện pháp can thiệp về thể thao, từng bước khắc phục tình trạng thừa cân, thấp còi, suy dinh dưỡng.

Bảo tồn, phát triển, phát huy giá trị các

môn thể thao dân tộc, trò chơi dân gian; phát triển thể thao giải trí, thể thao mạo hiểm, thể thao gắn với du lịch, lễ hội theo hướng đa dạng, độc đáo và bảo đảm an toàn; tăng cường các hoạt động thể dục, thể thao cho người khuyết tật; chú trọng đào tạo lực lượng vận động viên thể thao người khuyết tật tham dự các đại hội, giải thi đấu thể thao quốc tế. Tạo điều kiện, hỗ trợ để tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể dục, thể thao đa dạng, phù hợp cho người cao tuổi...

Đối với thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp, cần khẩn trương hoàn thiện việc phân nhóm các môn, nội dung thi đấu và lực lượng vận động viên, bảo đảm phù hợp với thế mạnh, điều kiện của nước ta và bám sát xu thế của thế giới; nhanh chóng xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, khả thi về đầu tư, huy động nguồn lực, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, khuyến khích, chăm sóc, đãi ngộ với từng nhóm môn, lực lượng vận động viên. Ưu tiên nguồn lực, đầu tư trọng điểm, chuyên sâu cho lực lượng vận động viên có khả năng giành huy chương ASIAD và Olympic.

Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo trong đào tạo vận động viên, từ đổi mới các tiêu chí, tiêu chuẩn đến quy trình, phương thức trong tuyển chọn, đào tạo vận động viên; chú trọng ứng dụng các thành tựu, giải pháp kỹ thuật, công nghệ tiên tiến, hiện đại để nâng cao chất lượng đào tạo; trang bị các phòng huấn luyện công nghệ cao tại các cơ sở đào tạo vận động viên trọng điểm. Phát triển mạnh thể thao chuyên nghiệp, mở rộng việc áp dụng cơ chế quản lý, điều hành chuyên nghiệp đối với các môn thể thao phù hợp. Khuyến khích tổ chức, cá nhân thành lập, vận hành câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp và tổ chức các giải thi đấu thể thao chuyên nghiệp; hình thành các cơ sở đào tạo vận động viên vận hành theo mô hình doanh nghiệp...□

(Nguồn: Theo TBNB của Ban Tuyên giáo Trung ương)

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC MALAYSIA CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM VÀ PHU NHÂN

Nhận lời mời của Thủ tướng Malaysia Dato' Seri Anwar Ibrahim và Phu nhân, Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân, cùng Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thăm chính thức Malaysia từ ngày 21-23/11/2024.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã hội đàm với Thủ tướng Malaysia Dato' Seri Anwar Ibrahim; hội kiến Chủ tịch Hạ viện Tan Sri Dato' Dr Johari bin Abdul, Chủ tịch Thượng viện Dato Awang Beme Awang Ali Basah; tiếp Phó thủ tướng kiêm Bộ trưởng Bộ Phát triển Nông thôn, Chủ tịch đảng Tổ chức Thống nhất Dân tộc Mã-lai (UMNO) Dato' Seri Dr Ahmad Zahid Hamidi; gặp gỡ đại diện kiều bào tiêu biểu tại các nước ASEAN; gặp gỡ cộng đồng người Việt Nam tại Malaysia và thăm một số trung tâm kinh tế và văn hóa tại Malaysia; thăm và phát biểu tại Đại học Quốc gia Malaya; thăm Trung tâm dữ liệu Quốc gia; thăm Tập đoàn Petronas... Nhân dịp này, Phu nhân Tổng Bí thư Tô Lâm đã đến thăm Viện tim Quốc gia Malaysia và tặng quà cho các bệnh nhân nhi đang điều trị tích cực tại bệnh viện

Tại các cuộc tiếp xúc, trong bầu không khí chân thành và tin cậy, hai bên đã bày tỏ hài lòng về quan hệ hợp tác sâu rộng Việt Nam và Malaysia đã trải qua hơn 50 năm xây dựng và phát triển (1973-2024), vượt qua những giai đoạn thăng trầm trong lịch sử và ngày càng phát triển mạnh mẽ. Từ sau khi nâng cấp quan hệ song phương lên Đối tác chiến lược năm 2015, hợp tác hai nước đã không ngừng được củng cố và phát triển sâu sắc, đạt được những thành tựu quan trọng cả trên bình diện song phương và đa phương, trên cơ sở hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, tầm nhìn chung về an ninh, thịnh vượng, phát triển bền vững ở khu vực và sự tương đồng về văn hóa, lịch sử cũng như

gắn kết sâu sắc giữa nhân dân hai nước.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên đã ra Tuyên bố chung về nâng cấp quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện giữa Việt Nam - Malaysia. Trên cơ sở những kết quả đạt được và nhận thấy quan hệ Việt Nam - Malaysia đang ở giai đoạn chín muồi với nhiều cơ hội, tiềm năng phù hợp để tiến lên tầm cao mới, hai nhà lãnh đạo đã quyết định nâng cấp quan hệ Việt Nam - Malaysia lên Đối tác Chiến lược toàn diện, đánh dấu ý nghĩa lịch sử của chuyến thăm này.

Hai bên khẳng định cam kết ủng hộ lẫn nhau trên con đường phát triển của mỗi nước, tiếp tục củng cố và tăng cường hợp tác hữu nghị, tin cậy chính trị giữa hai nước trên cơ sở tôn trọng luật pháp quốc tế, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và thể chế chính trị của nhau. Các phương hướng và biện pháp triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội, pháp luật và quy định của mỗi nước và nguyên tắc không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.

Hai bên nhất trí về những phương hướng làm sâu sắc hơn nữa và nâng tầm quan hệ trên các lĩnh vực, nhất là những biện pháp mang tính đột phá nhằm tăng cường kết nối, tháo gỡ khó khăn và mở rộng hợp tác; mở ra một chương mới trong quan hệ hợp tác hai nước vì hòa bình, ổn định, bền vững, bao trùm và thịnh vượng chung; và vì Cộng đồng ASEAN đoàn kết, tự cường và thịnh vượng.

Hai bên cũng nhất trí rà soát và tiến hành đàm phán các thỏa thuận hợp tác mới vào thời điểm phù hợp nhằm tạo đà mạnh mẽ và nền tảng vững chắc cho hợp tác trong tương lai.

Việt Nam sẽ tiếp tục ủng hộ vai trò Chủ tịch ASEAN 2025 của Malaysia, đồng thời tái khẳng định cam kết Việt Nam sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Malaysia và tất cả các nước thành viên ASEAN hướng tới hiện thực hóa Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, thông qua việc thúc đẩy tăng trưởng

bao trùm, phát triển bền vững và tăng cường hợp tác khu vực. Hai bên cũng tái khẳng định cam kết thúc đẩy hơn nữa phát triển công bằng, bao trùm và bền vững của Cộng đồng ASEAN thông qua gắn kết phát triển tiểu vùng với phát triển toàn diện của ASEAN...

Các nhà lãnh đạo nhắc lại lập trường nhất quán của ASEAN về Biển Đông và tái khẳng định cam kết tiếp tục phối hợp chặt chẽ nhằm duy trì hòa bình, an ninh, ổn định, an toàn và tự do hàng hải, hàng không trên Biển Đông; giải quyết hòa bình các tranh chấp, không đe dọa hoặc sử dụng vũ lực, phù hợp với các nguyên tắc được công nhận rộng rãi bởi luật pháp quốc tế và Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển (UNCLOS) năm 1982...

Nhân dịp này, Tổng Bí thư Tô Lâm đã dự khai trương đường bay mới của Vietjet kết nối Hà Nội và Kuala Lumpur, thúc đẩy quan hệ kinh tế, văn hóa và du lịch giữa Việt Nam - Malaysia, cũng như toàn Đông Nam Á. Việc mở đường bay mới diễn ra trong bối cảnh Việt Nam và Malaysia nâng cấp quan hệ lên Đối tác chiến lược toàn diện, mở ra cơ hội hợp tác và phát triển mới. Kết nối hai thủ đô, đường bay Hà Nội - Kuala Lumpur sẽ tăng cường mạng lưới hàng không khu vực và tạo thêm giá trị hợp tác kinh tế, văn hóa.

Chuyến thăm là dấu mốc quan trọng trong quan hệ Việt Nam - Malaysia, góp phần củng cố nền tảng tin cậy chính trị giữa hai nước ở mức độ cao, thể hiện chính sách nhất quán của Đảng, Nhà nước Việt Nam là luôn coi trọng và mong muốn tăng cường hơn nữa quan hệ với các nước láng giềng, khu vực, trong đó có Malaysia. Đồng thời, Việt Nam mong muốn cùng Malaysia đưa mối quan hệ tin cậy và hợp tác hiệu quả giữa hai nước sang giai đoạn mới ở tầm mức cao, thiết thực hơn nữa, đáp ứng các yêu cầu phát triển của hai nước trong giai đoạn mới. □

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THAM DỰ TUẦN LỄ CẤP CAO APEC 2024 VÀ THĂM CHÍNH THỨC CỘNG HÒA CHI-LÊ, CỘNG HÒA PERU CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC LƯƠNG CƯỜNG

Nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Chile và Tổng thống Cộng hòa Peru, Chủ tịch nước Lương Cường dẫn đầu Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Tuần lễ Cấp cao Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) 2024 tại Lima và thăm chính thức Cộng hòa Chi-lê, Cộng hòa Peru từ ngày 09 - 16/11/2024.

Đây là chuyến công tác nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Lương Cường trên cương vị mới, có ý nghĩa và tầm quan trọng đặc biệt cả về song phương và đa phương. Về song phương, chuyến thăm góp phần củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống, tăng cường hơn nữa tin cậy chính trị, khai thác hiệu quả những dư địa hợp tác và thúc đẩy quan hệ giữa Việt Nam với Chile, Peru, cũng như toàn khu vực Mỹ Latinh. Đồng thời, tạo những xung lực mới, đưa quan hệ Đối tác toàn diện Việt Nam - Chile và quan hệ hợp tác nhiều mặt Việt Nam - Peru bước vào giai đoạn phát triển mới, năng động, thực chất, hiệu quả, đồng thời, khẳng định tâm thế mới, vai trò, vị thế ngày càng gia tăng của Việt Nam ở châu Á - Thái Bình Dương và trên thế giới. Về đa phương, việc Chủ tịch nước Lương Cường tham gia Tuần lễ Cấp cao APEC 2024 tiếp tục khẳng định đóng góp tích cực, trách nhiệm của Việt Nam vào việc giải quyết các vấn đề khu vực và toàn cầu, đặc biệt là thúc đẩy tiến trình liên kết kinh tế quốc tế, tạo động lực mới cho tăng trưởng của khu vực, tiếp tục củng cố vai trò của APEC là diễn đàn kinh tế hàng đầu, nơi hội tụ 3/5 nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tuần lễ Cấp cao Diễn đàn APEC 2024 có chủ đề “Trao quyền. Bao trùm. Tăng trưởng”. “Trao quyền” là nâng cao năng lực và tạo cơ hội cho mọi thành phần xã hội tham gia vào các hoạt động kinh tế - xã hội. “Bao trùm” là mọi người dân đều được tham gia và hưởng lợi từ quá trình đổi mới, chuyển đổi số và tăng trưởng kinh tế. Các hoạt động kinh tế, thương mại, đầu tư, hợp tác APEC đều hướng đến “Tăng trưởng”, để APEC tiếp tục là đầu tàu và động lực tăng trưởng của khu vực và thế giới. Các nội dung ưu tiên tập trung là: thương mại và đầu tư cho tăng trưởng toàn diện, kết nối; thương mại cởi mở, tự do và toàn diện, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gồm nhiều lĩnh vực khác nhau của xã hội, thúc đẩy kết nối, hòa nhập và đảm bảo tính bền vững lâu dài; đổi mới và số hóa để thúc đẩy quá trình chuyển đổi nền kinh tế; Tăng trưởng bền vững bao gồm thúc đẩy quá trình chuyển đổi năng lượng và tăng cường an ninh lương thực để xây dựng khả năng phục hồi cũng như ứng phó với biến đổi khí hậu và các thách thức khác.

Phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh Doanh nghiệp APEC 2024, Chủ tịch nước Lương Cường chia sẻ nhận định về tình hình thế giới và châu Á - Thái Bình Dương, qua đó nhấn mạnh, APEC cần xây dựng một hệ thống quản trị kinh tế quốc tế thuận lợi cho phát triển và góp phần giải quyết các yêu cầu lớn về bảo đảm môi trường quốc gia, người dân, có giải pháp căn cơ cho chuyển đổi xanh và bảo đảm các loại công nghệ đột phá. Cộng đồng doanh nghiệp có thể đóng góp hiệu quả trên một số mặt như: tiên phong đổi mới mô hình kinh doanh, sản xuất; tăng cường đầu tư cho nghiên cứu và phát triển; tham gia tích cực vào quá trình định hình luật lệ, quy định cho các lĩnh vực mới và đóng vai trò cầu nối, gắn kết.

Chủ tịch nước Lương Cường khẳng định, Việt Nam kiên trì các nguyên tắc, quan điểm nhất quán, xuyên suốt về độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, đa phương hóa,

đa dạng hóa, vì hòa bình, hợp tác và phát triển. Việt Nam ủng hộ hệ thống thương mại đa phương và vai trò trung tâm của Tổ chức Thương mại thế giới; tin tưởng vào giá trị của tự do thương mại, kết nối và hội nhập quốc tế; sẽ tham gia có trách nhiệm và đóng góp tích cực vào nền chính trị thế giới, kinh tế toàn cầu và văn minh nhân loại trên tinh thần là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế.

Trước những biến động của thế giới và những rủi ro về bảo hộ, phân mảnh, phân tách, Chủ tịch nước nhấn mạnh, APEC cần gánh vác trách nhiệm cầu nối, kết nối, thúc đẩy hợp tác giữa các thành viên để cùng xây dựng một hệ thống quản trị kinh tế quốc tế minh bạch, bình đẳng, bảo đảm lợi ích cân bằng cho tất cả các bên.

Phát biểu của Chủ tịch nước Lương Cường tại Hội nghị đã nhận được sự hưởng ứng, đánh giá cao của các lãnh đạo APEC và cộng đồng doanh nghiệp.

Trong chuyến thăm và làm việc tại Chile, Chủ tịch nước Lương Cường đã hội đàm chính thức với Tổng thống Chile Gabriel Boric Font, hội kiến và tiếp xúc với nhiều nhà lãnh đạo cấp cao lãnh đạo các Đảng chính trị tại Chile. Chủ tịch nước khẳng định, Việt Nam coi trọng và mong muốn thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa quan hệ Đối tác toàn diện với Chile, một trong những đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam tại khu vực Mỹ Latinh. Hai bên thông qua Tuyên bố chung nhằm là sâu sắc hơn nữa mối quan hệ toàn diện Việt Nam - Chile; ký kết một số văn kiện hợp tác trong các lĩnh vực xuất khẩu, nông nghiệp, quốc phòng, hợp tác địa phương...; đồng thời thống nhất về việc tiếp tục thúc đẩy mở rộng hợp tác và trao đổi kinh nghiệm trên những lĩnh vực có thể hỗ trợ cho nhau như: bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, tăng trưởng xanh, bền vững, chế biến nông sản, khai khoáng, đổi mới sáng tạo.

Trong chuyến thăm chính thức Peru, Chủ tịch nước Lương Cường đã hội đàm chính thức với Tổng thống Dina Ercilia Boluarte Zegarra, hội kiến và tiếp xúc với nhiều nhà lãnh đạo cấp cao của Peru. Khẳng định Peru luôn là nước bạn bè gần gũi, đối tác quan trọng hàng đầu của Việt Nam ở khu vực Mỹ Latinh, Chủ tịch nước nhấn mạnh, Việt Nam coi trọng vai trò, vị thế của Peru và mong muốn làm sâu sắc hơn quan hệ hai nước trong thời gian tới. Hai bên thông qua Tuyên bố chung về việc tăng cường quan hệ song phương giữa nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa Peru; khẳng định ý chí của hai nước trong việc nâng cấp quan hệ song phương lên một tầm cao mới và nhất trí bắt đầu thảo luận để sớm công bố chính thức việc này. Trong bối cảnh đó, hai bên đã trao đổi về ưu tiên mở Đại sứ quán Việt Nam thường trú tại Lima. □

KẾT QUẢ CHUYẾN THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH HỢP TÁC TIỂU VÙNG MÊ CÔNG MỞ RỘNG LẦN THỨ 8, HỘI NGHỊ CẤP CAO CHIẾN LƯỢC HỢP TÁC KINH TẾ AYEYAWADY - CHAO PHRAYA - MÊ CÔNG LẦN THỨ 10, HỘI NGHỊ CẤP CAO HỢP TÁC CAMPUCHIA - LÀO - MIANMA - VIỆT NAM LẦN THỨ 11 VÀ LÀM VIỆC TẠI TRUNG QUỐC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng Quốc vụ viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa Lý Cường, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Hợp tác tiểu vùng Mê Công mở rộng lần thứ

8 (GMS 8) từ ngày 06 - 08/11/2024. Nhân dịp này, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tham dự Hội nghị Cấp cao Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công lần thứ 10 (ACMECS 10), Hội nghị Cấp cao Hợp tác Campuchia - Lào - Mianma - Việt Nam lần thứ 11 (CLMV 11) từ ngày 06 - 08/11/2024. Đây là các hội nghị định kỳ của các cơ chế GMS, ACMECS và CLMV.

Tại các Hội nghị, các nhà lãnh đạo, Trưởng đoàn các nước dự các hội nghị gồm Trung Quốc, Lào, Campuchia, Thái Lan, Myanmar và lãnh đạo các tổ chức quốc tế đã xác định các phương hướng lớn cho hợp tác tiểu vùng: (1) Đặt hợp tác tiểu vùng Mekong vào dòng chảy phát triển của thế giới. Xác định tương lai của các nước Mekong gắn với năng lực đổi mới sáng tạo, cách mạng 4.0, tiến bộ khoa học - công nghệ, các Hội nghị khẳng định, hợp tác GMS, ACMECS và CLMV cần đặt trọng tâm vào chuyển đổi số, nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của các thành viên và xây dựng khuôn khổ chính sách phù hợp. Là khu vực chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu cũng như xuất phát từ nhu cầu bảo vệ dòng sông chung Mekong quý giá, các nước tái khẳng định cam kết trong hợp tác về quản lý và sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong, ứng phó biến đổi khí hậu, chuyển đổi năng lượng xanh, sạch, xây dựng các nền kinh tế xanh - tuần hoàn; (2) Tăng cường sức mạnh nội tại của các nền kinh tế. Với mục tiêu nâng cao tiềm lực và năng lực của các nền kinh tế, các khuôn khổ hợp tác GMS, ACMECS, CLMV cần ưu tiên thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển các ngành công nghiệp sản xuất, kết cấu hạ tầng cơ sở về giao thông, năng lượng và viễn thông, phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời, chú trọng tăng cường kết nối kinh tế nhằm mở rộng quy mô, tăng tính hỗ trợ, hướng tới một tiểu vùng gắn kết và phát triển; (3) Củng cố đoàn kết và gắn kết giữa

các nước thành viên để cùng ứng phó với những thách thức chung. Các nhà Lãnh đạo khẳng định quan hệ hợp tác hữu nghị, tình đoàn kết giữa các nước thành viên; nhất trí cùng nhau hiện thực hoá khát vọng chung, tầm nhìn chung về một tương lai tươi sáng với quyết tâm chung, tiếng nói chung và hành động chung. Đoàn kết và hợp tác mở rộng ra toàn ASEAN và với các đối tác phát triển khắp thế giới để tạo sự cộng hưởng sức mạnh và lan tỏa lợi ích.

Phát biểu tại Hội nghị thượng đỉnh GMS 8, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chia sẻ nhận định của mình về các bài học quý giá từ thành công của GMS; đồng thời đề xuất các hành lang kinh tế thế hệ mới với ba nội hàm chính: (1) hành lang của công nghệ và đổi mới sáng tạo, hướng đến kết nối đa chủ thể, đa lĩnh vực, đa giai đoạn; (2) hành lang của tăng trưởng kinh tế, vừa làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống, vừa thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới; (3) hành lang xanh, bền vững và bao trùm, bảo đảm sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường, lấy con người làm trung tâm, làm chủ thể, là động lực, là nguồn lực và là mục tiêu của sự phát triển; khẳng định Việt Nam sẽ tiếp tục hợp tác chặt chẽ với các nước thành viên và các đối tác phát triển để cùng xây dựng một tiểu vùng Mekong mở rộng đổi mới, sáng tạo, năng động và phát triển bền vững, thịnh vượng.

Tại Hội nghị ACMECS 10, Thủ tướng Phạm Minh Chính cho rằng, hợp tác ACMECS giai đoạn tới cần hội tụ tinh thần “05 chung”, đó là: khát vọng chung, tầm nhìn chung, quyết tâm chung, tiếng nói chung và hành động chung; đồng thời Thủ tướng đề xuất 6 nội dung để hợp tác ACMECS bứt phá trong giai đoạn tới.

Dự Hội nghị Cấp cao CLMV lần thứ 11, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh yêu cầu tạo đột phá cho hợp tác CLMV để bắt kịp, tiến cùng và vươn lên; đồng thời

đề xuất phương châm “03 cùng” trong định hướng hợp tác CLMV trong thời gian tới, gồm: Cùng quyết tâm để hợp tác CLMV ngày càng hiệu quả, thực chất; Cùng xây dựng trọng tâm hợp tác phù hợp với xu thế mới và bổ trợ hiệu quả cho các cơ chế tiểu vùng Mekong khác; Cùng huy động nguồn lực với nội lực là cơ bản, lâu dài, quyết định và ngoại lực là quan trọng, đột phá cho phát triển.

Việc Thủ tướng Phạm Minh Chính phát biểu tại các hội nghị, đã chuyển tải thông điệp Việt Nam luôn coi trọng và đóng góp thúc đẩy các cơ chế GMS, ACMECS, CLMV cũng như tổng thể hợp tác tiểu vùng Mekong, tạo bứt phá trong giai đoạn phát triển mới.

Dịp này, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc tiếp xúc song phương với lãnh đạo các nước tham dự các Hội nghị; đồng thời có các hoạt động song phương với Trung Quốc tại tỉnh Vân Nam và thành phố Trùng Khánh. Tại các cuộc làm việc, hai bên đã đạt được nhiều nhận thức chung quan trọng về việc tiếp xúc triển khai cụ thể hóa nhận thức chung cấp cao, thúc đẩy quan hệ Việt Nam với Trung Quốc, trong đó có các địa phương Trung Quốc phát triển ngày càng hiệu quả, thực chất, bền vững. Đặc biệt, nhất trí triển khai các dự án lớn, biểu tượng hợp tác mới của quan hệ Việt - Trung, trong đó có đẩy nhanh hợp tác triển khai 3 tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, Lạng Sơn - Hà Nội và Móng Cái - Hạ Long - Hải Phòng. Trung Quốc khẳng định sẽ mở cửa hơn nữa thị trường cho hàng hóa chất lượng cao của Việt Nam; nhất trí tăng cường kết nối hạ tầng giao thông, thúc đẩy hợp tác xây dựng và duy trì chuỗi cung ứng, chuỗi sản xuất ổn định ở khu vực. Đặc biệt, hai bên nhất trí kiểm soát tốt bất đồng, không để ảnh hưởng đến quan hệ tốt đẹp giữa hai Đảng, hai nước, đồng thời phối hợp chặt chẽ phát triển biên giới hòa bình, hợp tác, phát triển. □

KẾT QUẢ CHUYẾN CÔNG TÁC THAM DỰ HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH NHÓM CÁC NỀN KINH TẾ PHÁT TRIỂN VÀ MỚI NỔI HÀNG ĐẦU THẾ GIỚI (G20) VÀ LÀM VIỆC TẠI BRAZIL, THĂM CHÍNH THỨC NƯỚC CỘNG HÒA DOMINICANA CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH VÀ PHU NHÂN CÙNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU VIỆT NAM

Nhận lời mời của Tổng thống Cộng hòa Liên bang Brazil, Chủ tịch Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) năm 2024 Luiz Inácio Lula da Silva và Phu nhân, Thủ tướng Phạm Minh Chính cùng Phu nhân và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tham dự Hội nghị thượng đỉnh G20 và tiến hành một số hoạt động song phương tại Rio de Janeiro, Brazil từ ngày 16 đến ngày 19/11/2024; thăm chính thức Cộng hòa Dominicana theo lời mời của Tổng thống Cộng hòa Dominica Luis Abinader Corona từ ngày 20 đến ngày 23/11/2024.

Tham dự tất cả các hoạt động chính trong khuôn khổ Hội nghị thượng đỉnh G20 tại Rio de Janeiro của Brazil, Thủ tướng Chính phủ đã có những bài phát biểu quan trọng tại các phiên thảo luận về “cuộc chiến chống đói nghèo” và “phát triển bền vững và chuyển đổi năng lượng”. Nhân dịp Hội nghị, Thủ tướng Phạm Minh Chính tiếp xúc song phương với hơn 30 Lãnh đạo các quốc gia, các tổ chức quốc tế tham dự Hội nghị. Qua đó, đóng góp vào thành công chung của Hội nghị Thượng đỉnh G20; thúc đẩy quan hệ Việt Nam với các nước, tổ chức quốc tế; khắc họa rõ nét hình ảnh Việt Nam

năng động, cởi mở, “là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế”.

Cùng với dự Hội nghị G20, trong lần thứ 2 trong vòng hơn 1 năm qua thăm làm việc tại Brazil này, Thủ tướng có các hoạt động phong phú tại Rio de Janeiro như: hội đàm với Tổng thống Brazil Luiz Inácio Lula da Silva và ra Tuyên bố chung Việt Nam - Brazil về việc nâng cấp quan hệ hai nước lên Đối tác chiến lược; dự Lễ khánh thành biển kỷ niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thành phố Rio de Janeiro; dự Chương trình Ngày Việt Nam tại Brazil; dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Brazil và làm việc với các doanh nghiệp hàng đầu Brazil; gặp gỡ cộng đồng người Việt Nam tại Brazil...

Đặc biệt, Thủ tướng Phạm Minh Chính có chuyến thăm lịch sử tới Cộng hòa Dominicana, khi là lãnh đạo cấp cao đầu tiên của Việt Nam thăm nước này sau gần 20 năm hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao. Thủ tướng có các cuộc hội đàm, hội kiến với Tổng thống, Chủ tịch Thượng viện, Chủ tịch Hạ viện của Cộng hòa Dominicana; tiếp Lãnh đạo các chính đảng Cộng hòa Dominicana; dự Lễ khánh thành tu bổ Tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thủ đô Santo Domingo; dự Diễn đàn doanh nghiệp Việt Nam - Cộng hòa Dominicana; phát biểu chính sách tại Học viện Giáo dục cấp cao về Đào tạo ngoại giao và lãnh sự Cộng hòa Dominicana. Trong đó, hai bên đã thông qua Tuyên bố chung khẳng định quyết tâm của hai Chính phủ và thông báo những phương hướng, biện pháp được hai bên nhất trí nhằm tăng cường hơn nữa quan hệ đoàn kết, hữu nghị và hợp tác tốt đẹp giữa Việt Nam và Cộng hòa Dominicana trong tương lai; nhất trí xúc tiến nâng quan hệ Việt Nam - Cộng hòa Dominicana lên tầm cao mới.

Chuyến công tác của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tới Brazil và tham dự Hội nghị Thượng đỉnh G20, thăm chính

thức nước Cộng hòa Dominicana đã thành công tốt đẹp; thể hiện vai trò, uy tín, đóng góp trách nhiệm của Việt Nam đối với các vấn đề toàn cầu, đồng thời, tạo động lực mới cho việc tăng cường hơn nữa quan hệ song phương Việt Nam - Brazil và Việt Nam - Cộng hòa Dominicana. □

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC CAMPUCHIA CỦA CHỦ TỊCH QUỐC HỘI TRẦN THANH MÃN

Nhận lời mời của Chủ tịch Quốc hội Samdech Khuon Sudary, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam đã có chuyến thăm chính thức Vương quốc Campuchia, tham dự Hội nghị toàn thể lần thứ 12 của Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á (ICAPP) và Phiên họp toàn thể lần thứ 11 của Nghị viện Quốc tế vì Bao dung và Hòa bình (IPTP 11), từ ngày 21-24/11/2024.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn đã hội đàm với Chủ tịch Quốc hội Samdech Khuon Sudary; hội kiến Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP), Chủ tịch Thượng viện Samdech Techo Hun Sen và Thủ tướng Samdech Hun Manet; dự lễ khánh thành công trình tòa nhà hành chính Quốc hội Campuchia - công trình biểu tượng của tình đoàn kết, hữu nghị truyền thống giữa hai nước. Chủ tịch Quốc hội Samdech Khuon Sudary đã trao tặng Huân chương Công trạng hạng Đại Thập tự của Nhà nước Campuchia cho Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn.

Tại thủ đô Phnom Penh, Chủ tịch Quốc hội đã yết kiến Quốc vương Norodom Sihamoni; tiếp Chủ tịch Hội Hữu nghị Campuchia - Việt Nam Samdech Men Sam An và gặp nguyên Chủ tịch Quốc hội Campuchia Samdech Heng Samrin.

Nhân dịp này, Chủ tịch Quốc hội Trần

Thanh Mãn và Đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam đã thăm cán bộ, nhân viên Đại sứ quán và gặp gỡ đại diện cộng đồng người Việt Nam tại Campuchia.

Là khách mời đặc biệt tham dự Hội nghị toàn thể lần thứ 12 của Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á (ICAPP), phát biểu tại phiên khai mạc, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn nêu rõ, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Việt Nam chủ trương thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy và là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; ủng hộ những nỗ lực của Hội nghị quốc tế các đảng chính trị châu Á trong việc tạo dựng môi trường hòa bình, an ninh và ổn định tại khu vực.

Chia sẻ với lãnh đạo nghị viện, nghị sĩ các nước tham dự IPTP 11, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn nhấn mạnh, Việt Nam là dân tộc yêu chuộng hòa bình với truyền thống bao dung, nhân nghĩa, hòa hiếu. Trải qua nhiều cuộc chiến tranh giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, Việt Nam đặc biệt trân trọng giá trị của hòa bình, ổn định, hữu nghị để mỗi người dân đều được hưởng độc lập, tự do, ấm no, hạnh phúc.

Chủ tịch Quốc hội khẳng định, Việt Nam đánh giá cao và hoàn toàn ủng hộ nỗ lực của Campuchia nhằm thúc đẩy đối thoại, hòa giải, hợp tác. Là nước láng giềng của Campuchia, Việt Nam tin rằng, những kinh nghiệm thành công của Campuchia trong phát triển đất nước và xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước láng giềng, khu vực sẽ góp phần thúc đẩy hòa bình, hợp tác ở khu vực cũng như trên thế giới.

Với gần 30 hoạt động, chuyến công tác của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mãn đã thành công tốt đẹp, hoàn thành tất cả các mục tiêu, yêu cầu đề ra. Chuyến thăm tiếp tục đưa quan hệ Việt Nam - Campuchia đi vào giai đoạn phát triển mới trên cơ sở

bình đẳng, cùng có lợi, hợp tác hiệu quả, tôn trọng lợi ích của nhau; góp phần củng cố tin cậy chiến lược và làm sâu sắc hơn quan hệ giữa hai nước, thúc đẩy quan hệ hợp tác giữa Quốc hội Việt Nam với Quốc hội và Thượng viện Campuchia.

KẾT QUẢ BẦU CỬ TỔNG THỐNG MỸ VÀ DỰ LUẬN CỦA CỘNG ĐỒNG QUỐC TẾ

Ngày 07/11/2024, Ủy ban Bầu cử Liên bang Mỹ cho biết, tất cả 50 bang của Mỹ đã hoàn thành công tác kiểm phiếu và công bố kết quả chung cuộc với chiến thắng thuộc về ứng cử viên của đảng Cộng hòa Donald Trump.

Theo công bố kết quả bầu cử, ông Donald Trump đã giành chiến thắng với 312 phiếu đại cử tri, trong khi ứng cử viên đảng Dân chủ Kamala Harris nhận được 226 phiếu đại cử tri. Theo luật định, một ứng cử viên cần nhận tối thiểu 270 phiếu trên tổng số 538 phiếu đại cử tri để đắc cử Tổng thống Mỹ. Về số phiếu phổ thông, ông Trump nhận được 72,9 triệu phiếu, bà Harris với 68,2 triệu phiếu. Đây là lần đầu tiên ông giành được nhiều phiếu bầu phổ thông hơn các ứng cử viên đảng Dân chủ. Hiện nước Mỹ đã bắt đầu tiến trình chuyển giao quyền lực cho chính quyền mới. Tổng thống đắc cử Trump đã thiết lập một nhóm tiếp quản quyền lực để bắt đầu tiến trình chuyển giao kéo dài 75 ngày. Kết quả bỏ phiếu đại cử tri sẽ được công bố vào ngày 06/01/2025 và ông Trump sẽ tuyên thệ nhậm chức tại Đồi Capitol ngày 20/01/2025, chính thức trở thành tổng thống thứ 47 của nước Mỹ.

Nhiều nước đã chúc mừng Tổng thống đắc cử Mỹ Donald Trump đồng thời bày tỏ mong muốn tiếp tục tăng cường hơn nữa quan hệ với Mỹ. Đáng chú ý, ngày 08/11/2024, người phát ngôn Điện Kremlin Dmitry Peskov cho biết, Tổng thống Liên

bang Nga Vladimir Putin đã chúc mừng ông Donald Trump về chiến thắng trong cuộc bầu cử tổng thống Mỹ, ca ngợi ông Trump vì sự dũng cảm khi đối mặt với một kẻ tấn công có vũ trang và nói rằng Nga sẵn sàng đối thoại với Tổng thống Donald Trump. Theo người phát ngôn Điện Kremlin, Tổng thống Putin đã nhiều lần tuyên bố sẵn sàng đối thoại với tất cả các bên quan tâm và với những người có thể đóng góp vào việc giải quyết xung đột ở Ukraine. Trong bài phát biểu đêm 06/11/2024, Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelensky chúc mừng chiến thắng của ông Trump, cho rằng kết quả bầu cử Mỹ là hoàn toàn thuyết phục. Ông Zelensky nhấn mạnh, đối với Ukraine, điều vô cùng quan trọng là “hòa bình thông qua sức mạnh”, đồng thời mong muốn điều này trở thành nguyên tắc trong chính sách của tân Tổng thống Hoa Kỳ.

Về đối ngoại, chiến thắng của ông Trump trước Phó Tổng thống Kamala Harris đặt ra những câu hỏi về chính sách hỗ trợ của Mỹ với Ukraine trong tương lai. Trong các tuyên bố tranh cử, ông Donald Trump nhiều lần tuyên bố, ông có thể chấm dứt xung đột Nga - Ukraine trong vòng 24 giờ. Các nhà dự báo chính sách cho rằng, ông Trump nhiều khả năng sẽ cắt giảm sự hỗ trợ cho Ukraine trong nỗ lực nhằm nhanh chóng chấm dứt cuộc xung đột với Nga, tìm cách đảo ngược các chính sách của chính quyền Tổng thống Biden về chống biến đổi khí hậu và rút Mỹ khỏi Hiệp định Paris về biến đổi khí hậu. Với Trung Đông, nhiều khả năng ông Trump sẽ duy trì chính sách của chính quyền tiền nhiệm như gây sức ép đối với Thủ tướng Israel Benjamin Netanyahu, vận động đạt được lệnh ngừng bắn, kêu gọi giải pháp hai nhà nước.

Sau khi ông Donald Trump tuyên bố giành chiến thắng trong cuộc bầu cử Tổng thống Mỹ, kinh tế thế giới lập tức đã có những chuyển biến. Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm mạnh khi các nhà đầu

tư kỳ vọng vào triển vọng giảm thuế doanh nghiệp. Tỷ giá đồng USD đang có chiều hướng tăng và điều này dẫn tới giá dầu thế giới cũng như giá vàng thế giới có chiều hướng giảm do chịu sức ép từ việc tăng giá từ đồng USD. Tại thị trường châu Á và châu Âu, các nhà hoạch định chính sách và giới doanh nghiệp đang lo ngại với chính sách thuế quan trong các tuyên bố cam kết của ông Trump khi vận động tranh cử. Cụ thể:

Về kinh tế, trọng tâm ưu tiên của ông Trump đối với các vấn đề thương mại quốc tế sẽ là chính sách thuế quan chứ không phải chính sách công nghệ. Ông Trump từng phát biểu đề xuất giảm thuế doanh nghiệp đối với sản xuất trong nước, miễn tính thuế với nhiều loại thu nhập và bãi bỏ cơ chế tín dụng thuế năng lượng xanh. Ông tuyên bố sẽ bù đắp những khoản cắt giảm đó nhờ thúc đẩy tăng trưởng và đánh thuế hàng nhập khẩu với mức thuế quan mới 10% - 20% đối với hầu hết hàng hóa nước ngoài và mức thuế cao hơn nhiều đối với hàng hóa từ Trung Quốc. Ông cũng nhấn mạnh sẽ giảm nhập cư bất hợp pháp, vốn là gánh nặng với nền kinh tế Mỹ. Trong dự báo vào tháng trước, IMF cho biết thuế quan, cùng với phần còn lại của chương trình nghị sự kinh tế của ông Trump, gồm việc thắt chặt các quy định về nhập cư, gia hạn cắt giảm thuế và tăng chi phí vay toàn cầu, sẽ khiến sản lượng kinh tế toàn cầu giảm 0,8% trong năm 2025 và 1,3% vào năm 2026. □

DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH BÁN ĐẢO TRIỀU TIÊN

Tình hình bán đảo Triều Tiên tiếp tục căng thẳng khi Triều Tiên tuyên bố đẩy mạnh năng lực hạt nhân, chuẩn bị cho cuộc chiến tổng lực. Hàn Quốc duy trì lập trường cứng rắn, tăng cường hợp tác với Hoa Kỳ và Nhật Bản.

Căng thẳng trên Bán đảo Triều Tiên gia tăng trong thời gian qua. Giữa tháng 10,

Triều Tiên đã kích nổ mìn, phá hủy nhiều đoạn thuộc tuyến đường Gyeongui và Donghae nối liền với Hàn Quốc. Các tuyến đường là thành tựu của thời kỳ quan hệ hai bên giảm căng thẳng.

Tình hình căng thẳng trên bán đảo Triều Tiên tiếp tục tiếp diễn khi Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken, ngày 31/10, cho rằng binh sĩ Triều Tiên có mặt tại Nga và sẽ tham gia cuộc xung đột tại Ukraine. Trang Reuters dẫn lời ông Blinken, có khoảng 10.000 quân Triều Tiên đang ở Nga, trong đó có tới 8.000 quân ở vùng Kursk. Cùng ngày, Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Lloyd Austin cáo buộc việc Nga hiện huấn luyện binh lính Triều Tiên về pháo, máy bay không người lái và các hoạt động bộ binh cơ bản, cho thấy họ “hoàn toàn có ý định” sử dụng lực lượng này trên chiến trường.

Ngày 01/11, hãng thông tấn trung ương Triều Tiên (KCNA) xác nhận nước này đã thử thành công tên lửa đạn đạo liên lục địa (ICBM) Hwasong-19 một ngày trước đó và đã đạt được trạng thái “không thể đảo ngược” trong việc phát triển các phương tiện phóng vũ khí hạt nhân. Người phát ngôn Hội đồng An ninh Quốc gia Sean Savett nói rằng Mỹ lên án mạnh mẽ vụ phóng thử, gọi đây là hành vi vi phạm nhiều nghị quyết của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc. Tổng thống Hàn Quốc Yoon Suk Yeol yêu cầu có các biện pháp nghiêm khắc để đối phó “sự khiêu khích” của Triều Tiên, đồng thời ban hành lệnh cấm xuất khẩu sang Bình Nhưỡng nguyên liệu để sản xuất tên lửa dùng nhiên liệu rắn.

Quân đội Hàn Quốc - Mỹ - Nhật Bản đã tiến hành các cuộc tập trận không quân chung ở phía Nam Bán đảo Triều Tiên trong ngày 3/11 với sự tham gia của ít nhất một máy bay ném bom B-1B. Đây là cuộc tập trận không quân thứ hai giữa 3 bên trong năm nay và diễn ra ngay sau cuộc thử tên lửa của Triều Tiên.

Như một hành động đáp trả, Sách trắng

trên do Viện Nghiên cứu Nhà nước kẻ thù của CHDCND Triều Tiên biên soạn và được KCNA công bố vào ngày 3/11 đã chỉ trích những phát biểu của ông Yoon về chiến tranh, cho là “liều lĩnh, từ bỏ các yếu tố của một thỏa thuận liên Triều, tham gia việc lên kế hoạch chiến tranh hạt nhân với Mỹ và tìm kiếm mối quan hệ chặt chẽ hơn với Nhật Bản và NATO”; “Những động thái quân sự ngày càng tồi tệ của họ chỉ dẫn đến hậu quả mang tính nghịch lý là thúc đẩy (Triều Tiên) tích trữ vũ khí hạt nhân với tốc độ cấp số nhân và phát triển hơn nữa khả năng tấn công hạt nhân của mình”.

Có thể thấy là cuộc đối đầu giữa Triều Tiên với Mỹ, Nhật Bản và Hàn Quốc tiếp tục leo thang mức độ quyết liệt. Sau khi kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ được công bố với chiến thắng thuộc về ứng cử viên đảng Cộng hòa Donald Trump, một số nhà phân tích đưa ra dự đoán về khả năng diễn ra một hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Triều liên quan đến chương trình hạt nhân của Bình Nhưỡng trong nhiệm kỳ tới đây của ông Trump. Tuy nhiên, trong bối cảnh tình hình quốc tế diễn biến phức tạp, nhiều xung đột, điểm nóng leo thang căng thẳng lên cấp độ mới cùng với việc phi hạt nhân hóa Triều Tiên không còn là một mục tiêu có thể đạt được một cách thực tế, hội nghị giữa hai bên khó có thể xảy ra. □

MỘT SỐ DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH THẾ GIỚI THỜI GIAN GẦN ĐÂY

- Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) mở Văn phòng đại diện tại Ukraine. Ông Patrick Turner, người đứng đầu Văn phòng đại diện của NATO ở thủ đô Kiev (Ukraine), ngày 05/11, đã đến Kiev để bắt đầu công việc và gặp Bộ trưởng Quốc phòng Ukraine Rustem Umerov. Theo Thông cáo của NATO, ông Turner sẽ là điều phối viên hợp tác giữa NATO với chính quyền Ukraine. Ông sẽ điều phối các nỗ lực của NATO và

cung cấp cho liên minh những đánh giá và khuyến nghị về tình hình ở Ukraine.

- Đức đang lâm vào tình trạng hỗn loạn chính trị do liên minh 3 đảng của chính quyền Thủ tướng Scholz bị tan rã, xuất phát từ việc ông cách chức Bộ trưởng Tài chính Christian Lindner, lãnh đạo của đảng FDP. Đảng FDP tuyên bố rút khỏi liên minh cầm quyền và rút 3 bộ trưởng khỏi Nội các. Chính phủ liên minh ba bên đầu tiên trong lịch sử nước Đức đã sụp đổ sau một loạt bất đồng, đặc biệt là liên quan đến cách thức thúc đẩy nền kinh tế đang chững lại. Theo một kết quả thăm dò công bố ngày 08/11, khoảng 65% cử tri Đức mong muốn tiến hành bầu cử càng sớm càng tốt. Cuộc khủng hoảng chính trị tại Đức đang gây thêm khó khăn cho ngành công nghiệp nước này. Tình hình càng trở nên căng thẳng sau khi ông Donald Trump tái đắc cử Tổng thống Mỹ, làm dấy lên lo ngại về hàng rào thuế quan đối với các nhà sản xuất châu Âu, và các căng thẳng thương mại với Trung Quốc leo thang.

- Tổng thống Putin cảnh báo thách thức toàn cầu trong 20 năm tới; cảnh báo việc phương Tây kêu gọi giáng một đòn chiến lược vào Nga và vi phạm các thỏa thuận của mình bằng cách mở rộng sang phía Đông châu Âu có thể dẫn tới một thảm kịch toàn cầu. Bên cạnh đó, Tổng thống Putin cũng đề cập đến sự ra đời của một trật tự thế giới mới sau khi quá trình cạnh tranh diễn ra mà không thể hoà giải. Tổng thống Nga cho rằng, một trật tự thế giới đa cực mới nổi phải là trật tự không có bá quyền, không có quốc gia hay dân tộc nào thua thiệt. Với lý do trên, ông ca ngợi BRICS là một ví dụ điển hình cho sự hợp tác thực sự mang tính xây dựng trong môi trường quốc tế mới. Tổng thống Putin chỉ ra, ngay cả trong số các thành viên NATO cũng có những nước quan tâm đến việc hợp tác chặt chẽ với BRICS. □

(Nguồn: Theo TBNB của Ban Tuyên giáo Trung ương)

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ỦY
VĨNH PHÚC**

ĐT: (0211) 3847881

**Bản tin
Sinh hoạt
chi bộ**

**Số 11
2024**

Chỉ đạo nội dung:

NGUYỄN TUẤN KHANH

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy
Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGÔ DUY ĐÔNG

Phó Trưởng ban
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Biên tập:

NGUYỄN HỮU BÌNH

NGUYỄN VĂN HÀ

NGUYỄN THỊ LAN PHƯƠNG

Trình bày, minh họa:

VĂN HÀ

Email:

bantinsxcb88@gmail.com

Chế bản theo khổ 19x27cm tại Công ty TNHH Phương Mai, số 23 ngõ 2 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Vinh Yên, Vĩnh Phúc.

MỤC LỤC

- 1 Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về chấp hành các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng
ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG
- 2 Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới
TIẾP TỤC SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, KIẾN TOÀN ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CÁC CẤP VỮNG MẠNH
- 6 Thư của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy gửi đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp
THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM
- 8 **HOÀNG NAM CHUNG**
Phát huy truyền thống về vang, lực lượng vũ trang tỉnh Vĩnh Phúc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quân sự, quốc phòng năm 2024
- 11 **NGUYỄN VĂN QUẢN**
Vĩnh Phúc hướng tới nền nông nghiệp xanh, phát triển bền vững
- 13 **HOÀNG ANH**
Chú trọng nâng cao đời sống của đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc
- 16 **NGUYỄN THỊ QUỲNH LIÊN**
Hội Chữ thập đỏ tỉnh Vĩnh Phúc phát huy vai trò nòng cốt trong công tác nhân đạo
TIN TRONG TỈNH
- 18 Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân năm 2024 và những năm tiếp theo
- 18 Triển khai thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2025
- 20 Triển khai thực hiện Chỉ thị 34-CT/TW của Ban Bí thư về phát triển nhà ở xã hội
- 22 Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Vĩnh Phúc
- 24 Tăng cường chỉ đạo, phối hợp tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh đại học, giáo dục nghề nghiệp năm 2025
- 26 Đẩy mạnh cải cách hành chính lĩnh vực đất đai
TIN TRONG NƯỚC
- 27 Chuyển đổi số lĩnh vực công tác dân tộc đến năm 2030
- 28 Công tác truyền thông phòng, chống tác hại của rượu, bia
- 28 Mục tiêu, nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao Việt Nam trong thời gian tới
HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN THẾ GIỚI
- 30 Kết quả chuyến thăm chính thức Malaysia của Tổng Bí thư Tô Lâm và Phu nhân
- 31 Một số kết quả chuyến tham dự Tuần lễ Cấp cao APEC 2024 và thăm chính thức Cộng hòa Chi-lê, Cộng hòa Peru của Chủ tịch nước Lương Cường
- 33 Kết quả chuyến tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Hợp tác tiểu vùng Mê Công mở rộng lần thứ 8, Hội nghị Cấp cao Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Công lần thứ 10, Hội nghị Cấp cao Hợp tác Campuchia - Lào - Mianma - Việt Nam lần thứ 11 và làm việc tại Trung Quốc của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính
- 35 Kết quả chuyến công tác tham dự Hội nghị thượng đỉnh Nhóm các nền kinh tế phát triển và mới nổi hàng đầu thế giới (G20) và làm việc tại Brazil, thăm chính thức nước Cộng hòa Dominicana của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân cùng đoàn đại biểu Việt Nam
- 36 Kết quả chuyến thăm chính thức Campuchia của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn
- 37 Kết quả bầu cử Tổng thống Mỹ và dư luận của cộng đồng quốc tế
- 38 Diễn biến tình hình bán đảo Triều Tiên
- 39 Một số diễn biến tình hình thế giới thời gian gần đây

MỨC HỖ TRỢ XÂY DỰNG MỚI HOẶC CẢI TẠO, SỬA CHỮA NHÀ Ở ĐỐI VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI CÁCH MẠNG, THÂN NHÂN LIỆT SĨ

(Quyết định số 21/2024/QĐ-TTg ngày 22/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ)

THỜI GIAN ÁP DỤNG

9/1/2025 - 31/12/2025

MỨC HỖ TRỢ



60 triệu đồng/hộ đối với trường hợp
xây mới nhà ở



30 triệu đồng/hộ đối với trường hợp
cải tạo, sửa chữa
nhà ở

NGUỒN TIỀN HỖ TRỢ



Từ ngân sách nhà nước
(gồm ngân sách trung ương và ngân sách
địa phương)

ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

*Các hộ gia đình



- Người hoạt động cách mạng trước 1/1/1945
- Người hoạt động cách mạng từ 1/1/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945



- Bà mẹ Việt Nam anh hùng



- Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân
- Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến



- Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước 31/12/1993; Người hưởng chính sách như thương binh



- Bệnh binh
- Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học



- Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày
- Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế
- Người có công giúp đỡ cách mạng

- THÂN NHÂN LIỆT SĨ

hiện đang ở và có hộ khẩu thường trú tại nhà ở là nhà tạm hoặc nhà bị hư hỏng nặng*

* Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

* Kể cả các hộ đã được hỗ trợ theo các chính sách khác trước đây, trừ những hộ gia đình đã được hỗ trợ theo Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THÀNH LẬP QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2024)
35 NĂM NGÀY HỘI QUỐC PHÒNG TOÀN DÂN (22/12/1989 - 22/12/2024)



NGUYỆN MÃI MÃI XỨNG DANH
BỘ ĐỘI CỤ HỒ